

## **PHẦN GIỚI THIỆU TRƯỜNG**

### **TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM LÀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG LẬP THUỘC BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Tiền thân của Trường Đại học Mở TP. HCM là Viện Đào tạo Mở rộng được thành lập theo Quyết định số 451/TCCB ngày 15/06/1990 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngày 22 tháng 6 năm 2006, theo Quyết định số 146/2006/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ chuyển sang **Trường Đại học công lập với tên gọi là Trường Đại học Mở TP. HCM.**”

**1. Tầm nhìn:** *Đến năm 2020 Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh đứng trong top 10 trường được xã hội tin nhiệm về đào tạo chính quy, tập trung và là trường hàng đầu trong nước đào tạo không chính quy.*

**2. Sứ mạng của Trường Đại học Mở TPHCM:** là *“cơ sở đào tạo từ xa, đào tạo tại chỗ, tại các điểm vệ tinh nhằm đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng hóa của xã hội, góp phần tăng cường đội ngũ lao động có trình độ tay nghề cao cho đất nước”.*

**3. Mục tiêu của Trường Đại học Mở TPHCM:** là *“một trung tâm đào tạo, nghiên cứu ứng dụng có uy tín, đáp ứng ở mức cao nhất nhu cầu được tiếp cận kiến thức đại học và sau đại học cho các đối tượng người học, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ đào tạo có chất lượng, có khả năng thích ứng nhu cầu cao của xã hội, chú trọng nhu cầu học tập suốt đời của người học, cung cấp các chương trình theo nhu cầu người học”.*

#### **4. Giá trị cốt yếu:**

*Linh hoạt – Chất lượng – Hiện đại – Hiệu quả - Chuyên nghiệp.*

- **Đa dạng các loại hình đào tạo:** Chính quy, Từ xa, Vừa làm vừa học, Bằng thứ 2, Liên thông.
- **Chương trình đào tạo:** Luôn được cập nhật, hiện đại, phù hợp với thực tiễn và đáp ứng nhu cầu xã hội.
- **Phương pháp giảng dạy:** chú trọng ứng dụng và thực hành, lấy người học làm trung tâm.
- **Môi trường học tập:** tích cực, năng động, phương thức học tập linh hoạt.
- **Cơ sở vật chất:** trang thiết bị giảng dạy và học tập luôn được cải tiến.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẶC BIỆT

### 1. GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẶC BIỆT

Với mong muốn nâng cao chất lượng đào tạo bậc đại học, tạo dựng một chương trình đào tạo chuyên nghiệp - một môi trường học tập hiệu quả hơn cho sinh viên để có thể đáp ứng tốt hơn các yêu cầu của nhà tuyển dụng, tiếp cận mô hình đào tạo từ các trường đại học quốc tế – trường Đại Học Mở Thành phố Hồ Chí Minh đã thành lập “Chương trình Đào tạo đặc biệt” vào năm 2006. Chương trình đào tạo sinh viên trong 5 lĩnh vực: Quản trị Kinh doanh; Tài chính - Ngân hàng; Kế toán - Kiểm toán, Tiếng Anh, Xây dựng. Sau hơn 7 năm triển khai và hoạt động, Chương trình đào tạo đặc biệt đã mang lại nhiều thành công tốt đẹp trong công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

Những thành công đó đến từ những cải cách, đầu tư rất lớn của chương trình nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đại học. Đội ngũ giảng viên của chương trình có chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm giảng dạy; cùng với các học phần được thiết kế chuyên nghiệp và có tính thực tế cao, tạo điều kiện để sinh viên dễ dàng thích nghi với môi trường làm việc năng động hiện nay. Môi trường học tập với trang thiết bị hiện đại, nhiều hoạt động giao lưu doanh nghiệp, các chuyên đề kỹ năng – khoa học cùng nhiều câu lạc bộ đội nhóm hoạt động... đã tạo rất nhiều cơ hội để các bạn sinh viên thực hành, phát triển các kỹ năng cũng như kiến thức của chính mình.

Ngoài ra, với chất lượng đào tạo được công nhận bởi các trường quốc tế và một chương trình liên kết đào tạo, các sinh viên của chương trình sau khi kết thúc giai đoạn một tại Việt Nam có thể lựa chọn học giai đoạn hai từ 1 đến 2 năm tại Úc hoặc Anh để đạt được bằng cấp của các trường đại học chất lượng ở Úc hoặc Anh.

Chương trình Đào tạo đặc biệt tin tưởng, từ những thành công bước đầu – cùng với những nỗ lực để thay đổi và phát triển không ngừng, chương trình sẽ đem đến cho các bạn sinh viên những cơ hội tốt để khởi nghiệp cho tương lai.

### 2. ĐIỂM NỔI BẬT CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẶC BIỆT

Chương trình đào tạo đặc biệt mang lại cho các bạn sinh viên của chương trình môi trường học tập chuyên nghiệp và thuận lợi nhất, nổi bật như:

**+ Chương trình đào tạo:** các học phần được thiết kế chuyên nghiệp; tăng cường những môn học gắn liền với nhu cầu thực tế của công việc, nâng cao tính thực tiễn trong từng môn học thông qua các dẫn chứng, vấn đề cụ thể. Chất lượng đào tạo của Chương trình đào tạo đặc biệt được công nhận bởi các trường đại học của Úc và Anh. Vì vậy sinh viên có cơ hội du học chuyển tiếp để lấy bằng đại học của các trường như sau:



Swinburne University  
of Technology (2+2) - Úc



Ballarat University  
(3+1) - Úc



Southern Queensland  
University (3+1) - Úc



East London University  
(3+1) - Anh Quốc



University of Worcester  
(3+1) - Anh Quốc

**+ Đội ngũ giảng viên:** là các giảng viên đầu ngành có chuyên môn cao, được mời từ nhiều trường đại học; các chuyên gia có nhiều kinh nghiệm giảng dạy và thực hành.

**+ Môi trường học tập:** năng động, nhiều cơ hội cọ xát thực tế. Ngoài thời gian học tại lớp, sinh viên có điều kiện để tự nghiên cứu, thảo luận và làm việc theo nhóm. Quy mô lớp nhỏ (khoảng 50 sinh viên) tạo nhiều thuận lợi để sinh viên được tương tác nhiều hơn với giảng viên và thể hiện quan điểm, phát triển các kỹ năng của mình. Các hoạt động thảo luận tình huống kinh doanh thực tế, giao lưu với doanh nghiệp, tiếp xúc với môi trường làm việc của các công ty... sẽ mang lại cho sinh viên nhiều cơ hội ứng dụng kiến thức lý thuyết vào môi trường kinh doanh thực tiễn hiện nay.

**+ Ngoại ngữ:** tăng cường đào tạo ngoại ngữ chuyên sâu cho sinh viên nhằm đảm bảo trình độ ngoại ngữ của sinh viên đáp ứng tốt nhu cầu các doanh nghiệp sau khi ra trường.

**+ Cơ sở vật chất:** Phòng học và trang thiết bị hiện đại tại cơ sở chính 97 Võ Văn Tần.

**+ Hoạt động ngoại khóa – Câu lạc bộ:** Chương trình thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo khoa học, chuyên đề kỹ năng mềm nhằm cung cấp các kiến thức, kỹ năng cần thiết cho sinh viên. Các hoạt động của Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên; CLB Anh văn; CLB Marketing, CLB Kỹ năng mềm Epro... tạo được nhiều sân chơi thú vị và bổ ích cho sinh viên chương trình.

**+ Công tác chăm sóc sinh viên, chất lượng phục vụ sinh viên:** không ngừng được nâng cao, thông qua những hỗ trợ về tư liệu học tập, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn thực tập...

### **3. ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRỞ THÀNH SINH VIÊN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐB**

**Đối tượng:** Các ứng viên là tân sinh viên đã trúng tuyển vào các ngành Tài chính – Ngân hàng, Kế toán – Kiểm toán, Quản trị kinh doanh, Kinh tế và Luật Kinh tế (Khối A và D1), Tiếng Anh, Xây dựng của trường Đại Học Mở Tp.HCM đều có thể tham gia thi tuyển để trở thành sinh viên của chương trình.

**Tuyển chọn:** Tham gia thi tuyển chọn đầu vào với 2 nội dung thi: Tư duy Logic & Anh văn.

### **4. GIỚI THIỆU NGÀNH NH – CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO**

#### **CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ MARKETING**

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị Marketing có thể làm việc tại bất cứ công ty, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và quốc tế, với thế mạnh trong các lĩnh vực liên quan như marketing, phát triển thương hiệu, bán hàng, quảng bá, truyền thông... Các vị trí thông thường mà sinh viên mới tốt nghiệp có thể đảm nhận bao gồm:

- Nghiên cứu thị trường
- Quảng cáo, tiếp thị
- Phát triển thương hiệu
- Quản lý quan hệ khách hàng
- P.R (quan hệ công chúng)
- Marketing
- Bán hàng

## **CHUYÊN NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ**

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Kinh doanh quốc tế có thể trở thành những doanh nhân, những nhà quản lý có đầy đủ năng lực, trình độ để làm việc trong môi trường kinh doanh quốc tế.

Tùy theo năng lực và sở thích sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc ở các công ty đa quốc gia, công ty giao nhận ngoại thương, công ty kinh doanh xuất nhập khẩu, các ngân hàng trong và ngoài nước, các công ty kinh doanh ngoại tệ, các tổ chức quốc tế, các văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam, các chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của các công ty Việt nam ở nước ngoài hoặc trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, các văn phòng bộ/ sở thương mại, bộ/ sở kế hoạch và đầu tư...

## **CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH**

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính có thể làm các công việc liên quan đến hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính, có khả năng ứng dụng lý thuyết vào hoạt động thực tiễn trên thị trường vốn và thị trường tiền tệ trong quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Cụ thể, sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhận các vị trí sau:

- Chuyên viên đầu tư: nghiệp vụ và đánh giá hiệu quả đầu tư.
- Chuyên viên môi giới, tư vấn đầu tư chứng khoán.
- Chuyên viên quản trị tài chính doanh nghiệp

## **CHUYÊN NGÀNH NGÂN HÀNG**

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Ngân hàng có thể làm việc trong lĩnh vực kinh doanh ngân hàng. Cụ thể là các vị trí sau:

- Chuyên viên tín dụng ngân hàng.
- Chuyên viên kinh doanh ngoại hối.
- Chuyên viên kiểm soát nội bộ.
- Chuyên viên quản lý đầu tư của ngân hàng
- Chuyên viên phát triển sản phẩm và chiến lược ngân hàng

## **CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN**

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Kế toán có thể đảm nhận các vị trí sau:

- Kế toán viên.
- Kiểm toán viên, nhân viên kiểm soát nội bộ.
- Cán bộ thuế.
- Cán bộ ngân hàng, tín dụng, bảo hiểm, quỹ đầu tư.

## **CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

Sinh viên tốt nghiệp ngành Xây dựng có thể đảm nhận các vị trí sau:

- Kỹ sư thiết kế kết cấu
- Kỹ sư thi công

- Kỹ sư giám sát thi công
- Chuyên viên quản lý dự án
- Chuyên viên làm việc tại các Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch – đầu tư, Sở Tài nguyên môi trường
- Chuyên viên kiểm toán xây dựng

### **CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH**

Sinh viên tốt nghiệp ngành Tiếng Anh có thể đảm nhận các công việc sau:

- Giảng viên giảng dạy tiếng Anh
- Biên phiên dịch thương mại và du lịch
- Sử dụng tốt tiếng Anh trong tất cả các hoạt động thương mại

## **5. HOẠT ĐỘNG CỦA SINH VIÊN :**

### **Câu lạc bộ Tiếng anh A.C.E**

Được thành lập vào tháng 8-2011, Câu lạc bộ hướng đến việc tạo điều kiện cho các bạn sinh viên có thể giao lưu, học hỏi, nâng cao khả năng quản lý và hoạt động nhóm, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh một cách tự tin, năng động đúng như tên gọi A.C.E – “Ambition – Confidence – Effort”.

### **Câu lạc bộ [O.Marketing] - Make A Different Life!**

Câu lạc bộ Marketing được thành lập từ ý tưởng của Ban điều hành Chương trình Đào tạo Đặc biệt thuộc Trường Đại học Mở Tp.HCM nhằm tạo một sân chơi cho tất cả các bạn sinh viên của chương trình có cơ hội học hỏi, trải nghiệm và phát triển các kỹ năng cần thiết trong lĩnh vực marketing.

**Đối tượng:** Thành viên của [O.Marketing] là tất cả các bạn sinh viên năng động, yêu thích, đam mê, muốn khám phá và trải nghiệm về cuộc sống Marketing.

## **6. GIỚI THIỆU CÁC CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT**

### **1. Chương trình liên thông 3+1 ĐH Southern Queensland – Úc**

Đại học Southern Queensland (USQ) là một đại học hàng đầu nước Úc trong việc đào tạo đại học và sau đại học. USQ là một trường đại học năng động, đáp ứng các nhu cầu đào tạo gắn liền với xu hướng toàn cầu hóa trong nhiều lĩnh vực khác nhau như Kinh doanh, Giáo dục, Khoa học kỹ thuật và Văn hóa xã hội,...USQ có các trung tâm nghiên cứu hàng đầu nước Úc, bao gồm Australian Center for Sustainable Catchments (ACSC), The National Centre for Engineering in Agriculture (NCEA) và The Centre of Excellence in Engineered Fibre Composites (CEEFC)

#### **Thời gian học và bằng cấp:**

Sinh viên hoàn thành 3 năm học (đạt tất cả các môn) với Chương trình đào tạo đặc biệt trường Đại học Mở Tp.HCM và 1 năm tại USQ với các môn học yêu cầu sẽ được cấp 2 bằng (1 do ĐH Mở cấp, 1 do USQ cấp)

#### **Chi phí:**

- Mức học phí áp dụng cho 1 năm học tại USQ là 17.120AUD (áp dụng cho năm học 2010).
- Chi phí ăn ở trung bình cho một tuần vào khoảng 250AUD/tuần với USQ Residential Colleges.

## **2. Chương trình liên thông 3+1 với ĐH Worcester – Anh ([www.worc.ac.uk](http://www.worc.ac.uk))**

Trường Đại học Worcester là trường đại học công lập với hơn 10,000 sinh viên. Đây là một trong những trường Đại học có số học sinh tăng nhanh nhất ở UK, với kế hoạch phát triển khuôn viên đại học rất lớn.

### **Thời gian học và bằng cấp:**

Sinh viên hoàn thành 3 năm học (đạt tất cả các môn) với Chương trình đào tạo đặc biệt, trường Đại học Mở Tp.HCM và 1 năm tại trường Đại học Worcester với các môn học yêu cầu sẽ được cấp bằng của Worcester) (Đối với những môn học có điểm dưới 6, sinh viên sẽ học bổ sung môn học tương đương tại Đại học Worcester).

## **3. Chương trình liên thông 3+1 với ĐH East London – Anh ([www.uel.ac.uk](http://www.uel.ac.uk))**

Trường Đại học East London (UEL) có trên 23.000 sinh viên, trong đó có trên 3.000 sinh viên quốc tế đến từ hơn 120 quốc gia trên thế giới. Đây là một trường Đại học công lập được tọa lạc trên 2 khuôn viên hiện đại nhất của Luân Đôn.

### **Thời gian học và bằng cấp:**

Sinh viên hoàn thành 3 năm học (đạt tất cả các môn) với Chương trình đào tạo đặc biệt, trường Đại học Mở Tp.HCM và 1 năm tại trường Đại học East London với các môn học yêu cầu sẽ được cấp bằng của Đại học East London) (Đối với những môn học có điểm dưới 6, sinh viên sẽ học bổ sung môn học tương đương tại Đại học East London).

**Thông tin chi tiết xin vui lòng liên hệ:**

**Ban điều hành Chương trình Đào tạo Đặc biệt**

**Phòng 603, 97 Võ Văn Tần, Quận 3, TP.HCM**

**Điện thoại: 08.3930.9918**

**Email: [ctdb@ou.edu.vn](mailto:ctdb@ou.edu.vn)**

**Website: [www.ou.edu.vn/dacbiet](http://www.ou.edu.vn/dacbiet)**

## KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

### I. Giới thiệu KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Khoa Công Nghệ Thông Tin ( CNTT ) của Trường Đại Học Mở Tp HCM hoạt động từ những ngày đầu thành lập trường. Trải qua hơn 20 năm xây dựng và phát triển, hiện nay Khoa có đội ngũ giảng viên cơ hữu giàu kinh nghiệm và tận tâm cùng với các giảng viên thỉnh giảng đến từ các trường Đại học, viện nghiên cứu ở TP HCM.

Khoa đào tạo nhân lực cho ngành công nghệ thông tin có đạo đức, có kiến thức lý thuyết tốt, có kỹ năng thực hành thành thạo, có khả năng nắm bắt được những vấn đề mới của sự phát triển ngành, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước thông qua quá trình tin học hóa các lĩnh vực quản lý kinh tế, quản lý sản xuất, quản lý xã hội.

### II. Giới thiệu ngành – chuyên ngành đào tạo

Khoa CNTT hiện đang đào tạo 2 bậc học : Đại học (4 năm), Cao đẳng (3 năm)

Khoa đào tạo 2 ngành với định hướng nghề nghiệp :

#### 1. Ngành Khoa học máy tính; Mã ngành: D480101

Đào tạo các cử nhân có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về khoa học máy tính, đáp ứng các yêu cầu về nghiên cứu phát triển và hiện thực các ứng dụng công nghệ thông tin. Sinh viên ra trường có khả năng làm việc với tư cách là nhân viên tin học, chuyên viên máy tính, cố vấn về CNTT tại các doanh nghiệp và có thể đảm nhận công tác giảng dạy, nghiên cứu, quản lý dự án liên quan đến ngành CNTT. Có 3 hướng chuyên ngành hẹp với định hướng đặc thù riêng như sau :

##### a. Chuyên ngành Mạng máy tính:

Tốt nghiệp có thể đảm nhận các công việc như: chuyên viên lập trình các ứng dụng mạng, chuyên viên thiết kế - triển khai mạng và chuyên viên quản trị hệ thống mạng cho các doanh nghiệp.

##### b. Chuyên ngành Cơ sở dữ liệu :

Tốt nghiệp có thể đảm nhận các công việc như: chuyên viên phát triển phần mềm, chuyên viên triển khai và ứng dụng các hệ thống thông tin cho việc quản lý kinh tế và hành chính, dịch vụ; thiết kế và quản trị cơ sở dữ liệu, lập trình/sản xuất phần mềm.

##### c. Chuyên ngành Đồ họa:

Tốt nghiệp có thể đảm nhận các công việc như: chuyên viên quảng cáo, phim và nhạc số, phát triển, thiết kế và lập trình ứng dụng đồ họa và Game..

#### 2. Ngành Hệ thống Thông tin quản lý; Mã ngành: D340405

Ngành hệ thống thông tin quản lý đào tạo cử nhân ngành Hệ thống thông tin quản lý có phẩm chất đạo đức, được trang bị đầy đủ khối kiến thức giáo dục đại cương, các vấn đề lý thuyết và các kỹ năng thực hành cơ bản của ngành Công Nghệ Thông Tin, các kiến thức về kinh tế và quản trị, nắm vững về Tin học quản lý.

### **Hướng quản lý:**

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại vị trí Chuyên viên của phòng ban chức năng như Phòng kinh doanh, Phòng kế hoạch, Phòng Marketing, Phòng tổ chức, Phòng hỗ trợ - giao dịch khách hàng, Phòng nhân sự hoặc Trợ lý cho nhà quản lý các cấp trong bộ máy quản lý...

Có thể trở thành Doanh nhân hay Giám đốc điều hành, Giám đốc bộ phận tại các tập đoàn, công ty trong và ngoài nước.

Sinh viên có thể trở thành một chuyên viên nắm vững nghiệp vụ CNTT trong chuỗi hoạt động sản xuất kinh doanh như:

- Marketing quảng cáo – eMarketing, SEO
- Bán hàng – Point of Sale
- Dịch vụ khách hàng – CRM
- Quản lý chuỗi cung ứng– SCM
- Hoạch định nguồn lực – ERP
- Nhân sự, tuyển dụng – HRM

### **Hướng công nghệ thông tin:**

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng làm chuyên viên công nghệ thông tin, chuyên viên quản trị cơ sở dữ liệu, chuyên viên tích hợp hệ thống, chuyên viên tư vấn thực hiện việc tổ chức và phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các tổ chức kinh tế - xã hội; có khả năng quản lý các doanh nghiệp công nghệ thông tin, cán bộ quản lý dự án; làm nghiên cứu viên – giảng viên.

Một số vị trí tiêu biểu như sau:

- Chuyên viên quản trị, vận hành hệ thống (System Administrator, Operator)
- Chuyên viên quản trị CSDL (DB Administrator)
- Chuyên viên quản trị hệ thống Web, Thương mại điện tử (Web Admin)
- Chuyên viên phân tích nghiệp vụ (Business Analyst)
- Chuyên viên phân tích hệ thống (System Analyst)
- Chuyên viên phát triển phần mềm (Software Developer)
- Chuyên gia huấn luyện CNTT trong doanh nghiệp (IT Trainer)
- Chuyên gia tư vấn triển khai ERP (ERP Consultant)
- Chuyên gia tư vấn, cố vấn CNTT (IT Consultant)
- Giám đốc công nghệ thông tin (CIO)



### **III. Điểm khác biệt của chương trình đào tạo**

- Chương trình đào tạo được thiết kế theo học chế tín chỉ được tham khảo từ những chương trình đào tạo CNTT tiên tiến (theo tổ chức ACM).
- Các môn học của chương trình đào tạo cũng được thiết kế theo hướng thiên về ứng dụng.
- Chú trọng đến khả năng thực hành, tự học, tự nghiên cứu của sinh viên....
- Hệ thống giáo trình giảng dạy và tài liệu tham khảo phong phú bằng tiếng Việt, tiếng Anh

### **IV. Đầu vào/Yêu cầu tuyển sinh**

Khoa tuyển sinh trong hệ thống tuyển sinh đại học chung của nhà trường, thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Dự thi là khối A, A1, D1.

### **V. Đầu ra/Cơ hội việc làm**

- Sinh viên tốt nghiệp có cơ hội làm việc tại các doanh nghiệp, công ty có ứng dụng trực tiếp hoặc gián tiếp đến lĩnh vực CNTT.
- Phần lớn các sinh viên ra trường có việc làm sau khi ra trường. Trên 90% số lượng sinh viên khi ra trường làm việc đúng ngành nghề. Mức lương trung bình cho sinh viên mới tốt nghiệp từ khoảng 5 – 6 triệu/tháng. Một số sinh viên giỏi có được việc làm ngay từ lúc thực tập với mức lương trên 400USD/tháng. Sau khi làm việc 2-5 năm, có thể thu nhập từ 500 đến 1000 USD/tháng.

### **VI. Văn bằng tốt nghiệp**

Sau khi hoàn thành các yêu cầu của chương trình đào tạo, sinh viên được cấp bằng Đại học chính quy tập trung, ngành Khoa học máy tính hoặc Hệ thống thông tin quản lý. Theo học chế tín chỉ, từ khóa 2009, sinh viên không còn thi tốt nghiệp mà chỉ cần hoàn thành các môn học theo quy định của chương trình.

### **VII. Cơ hội học tập ở các bậc học cao hơn**

- Sinh viên tốt nghiệp hệ cao đẳng có thể học liên thông lên bậc Đại học
- Sinh viên tốt nghiệp hệ Đại học có thể học tiếp các bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ thuộc ngành Khoa học máy tính, Hệ thống thông tin

### **VIII. Nội dung chương trình đào tạo**

Chương trình đào tạo gồm 131 tín chỉ với thời gian thông thường là 4 năm. Sinh viên có thể tốt nghiệp sớm hơn hoặc dài hơn thời gian trên tùy theo kế hoạch và năng lực học tập.

Chương trình đào tạo gồm hai khối kiến thức chính:

- Khối kiến thức giáo dục đại cương bao gồm các môn học cơ sở về tin học (cơ sở lập trình, nhập môn tin học ...), các môn học công cụ như toán, tin học, ngoại ngữ, giáo dục thể chất và quốc phòng...
- Khối kiến thức chuyên nghiệp bao gồm các môn học cơ sở ngành và chuyên ngành

Khi vào giai đoạn chuyên ngành, sinh viên được chọn chuyên ngành phù hợp với năng lực và nguyện vọng. Với mỗi định hướng, sinh viên sẽ chọn những môn học phù hợp để sau khi ra trường có thể thích ứng nhanh chóng với môi trường làm việc.

Trước khi ra trường, sinh viên phải trải qua một kỳ thực tập tại các doanh nghiệp, cơ quan, hoạt động trong lĩnh vực CNTT nhằm thực hành việc vận dụng lý thuyết vào thực tế. Sinh viên có thể chủ động lựa chọn đơn vị thực tập phù hợp với định hướng nghề nghiệp sau khi ra trường.

### **IX. Hoạt động sinh viên**

- Khoa có các mối quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp trong lĩnh vực CNTT tại TP HCM để đưa sinh viên đi thực tập và tham quan học hỏi hàng năm.
- Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên của Khoa có nhiều hoạt động hỗ trợ học tập cho sinh viên của Khoa bằng các hội thảo, báo cáo chuyên đề nhằm củng cố, bổ trợ kiến thức, rèn luyện các kỹ năng mềm cho sinh viên.
- Các chuyến dã ngoại, cắm trại, cuộc thi văn nghệ, thể thao và hoạt động thanh niên tình nguyện được tổ chức định kỳ nhằm phát triển các kỹ năng xã hội của sinh viên.

## KHOA XÂY DỰNG VÀ ĐIỆN

### GIỚI THIỆU KHOA XÂY DỰNG VÀ ĐIỆN

Khoa Xây dựng và Điện trực thuộc trường Đại học Mở TP.HCM, có nhiệm vụ đào tạo kỹ sư xây dựng nghiên cứu khoa học, nghiên cứu ứng dụng phục vụ giảng dạy chuyển giao công nghệ và phục vụ sản xuất thực tiễn.

Khoa Xây Dựng & Điện hiện đang đào tạo ngành: **Kỹ sư Xây Dựng, chuyên ngành Dân dụng và Công nghiệp**. Mã ngành: **D580201**

Nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội, Khoa đã xây dựng nhiều chương trình học mang tính ứng dụng cao cho sinh viên hệ chính quy, hệ vừa làm vừa học và hệ đào tạo từ xa.

Ngày 27/07/2010 Bộ Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định cho phép đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

➤ Địa chỉ liên hệ: **Văn phòng Khoa Xây dựng và Điện - phòng 312**

97 Võ Văn Tần, P.6, Q.3, TP.HCM

Điện thoại: (08) 39.300.948 – Fax: (84-8) 39.300.085

Email: khoactn89@yahoo.com

### MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo kỹ sư Xây dựng công trình nhằm đào tạo ra những cán bộ kỹ thuật có phẩm chất chính trị, đạo đức, có sức khỏe, có kiến thức và năng lực thực hành nghề nghiệp tương xứng để có thể đảm đương các công việc trong lĩnh vực công nghệ Kỹ thuật công trình Xây dựng.

### ĐIỂM MẠNH/ĐIỂM KHÁC BIỆT CỦA CHƯƠNG TRÌNH

#### Điểm mạnh của CTĐT:

- ✓ Chương trình đào tạo được thiết kế đảm bảo khối lượng theo chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- ✓ Linh hoạt theo điều kiện người học.
- ✓ Người học đạt được kiến thức và kỹ năng để đảm nhiệm có hiệu quả công việc được phân công.
- ✓ Cùng với các khoá học ngoại khoá (ngoại ngữ, tin học, ...) bảo đảm đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp

#### Điểm khác biệt của CTĐT:

- ✓ Được thiết kế mạnh về kỹ năng thiết kế, thi công chú trọng tính thực hành.
- ✓ Các học phần phân bổ môn học tạo điều kiện thuận lợi cho việc hoàn thành sớm CTĐT, để trả nợ môn học.

## **ĐỀU VÀO/YÊU CẦU TUYỂN SINH**

- ✓ Theo “Quy chế tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy” của Bộ giáo dục và Đào tạo.
- ✓ Thi tuyển sinh ĐH khối A, A1.

## **ĐỀU RA/CƠ HỘI VIỆC LÀM**

Sinh viên sau khi ra trường được trang bị đầy đủ các kiến thức kỹ năng về chuyên ngành đào tạo; có khả năng đọc, hiểu các tài liệu Tiếng Anh chuyên ngành kỹ thuật Kỹ thuật Xây dựng.

Sinh viên sau khi ra trường có thể làm việc tại:

- ✓ Công ty tư vấn và thiết kế, công ty xây dựng và kinh doanh nhà, xí nghiệp sản xuất vật liệu, cấu kiện xây dựng hoặc tại các viện nghiên cứu công nghệ xây dựng, các tổ đội xây dựng thuộc thành phần kinh tế quốc dân hay tư nhân.
- ✓ Sinh viên có thể làm việc ở các vị trí công tác khác nhau như: kỹ sư, tư vấn thiết kế kết cấu, kỹ sư, tư vấn giám sát và thi công ngoài công trường, chuyên viên tư vấn dự án, chuyên viên quản lý dự án, chuyên viên quản lý xây dựng

## **VĂN BẰNG TỐT NGHIỆP**

Sau khi hoàn thành các yêu cầu của chương trình đào tạo, sinh viên được cấp bằng Đại học chính quy tập trung, ngành Xây dựng (Kỹ sư Xây dựng).

Bằng Tốt nghiệp Đại học thuộc hệ thống văn bằng quốc gia

## **CƠ HỘI TIẾP TỤC HỌC TẬP CÁC BẰNG CAO HỌC**

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục theo học các chương trình đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ ở trong nước hoặc nước ngoài theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Chương trình được thiết kế cho học trình đào tạo 4.5 năm, được phân bổ trong 9 học kỳ, trong đó học kỳ thứ 9 được dành cho Thực tập tốt nghiệp và Thiết kế công trình.

- ✓ Khối kiến thức cơ sở ngành: Cơ học lý thuyết, Cơ học lý thuyết, Cơ chất lỏng, Địa chất công trình, Sức bền vật liệu, Cơ học kết cấu, ...
- ✓ Khối kiến thức chuyên ngành: Nền móng, Bê tông, Kết cấu thép, Kỹ thuật thi công, Tổ chức và quản lý thi công,...
- ✓ Tin học: Tin học đại cương, tin học văn phòng, các phần mềm tính toán chuyên ngành...
- ✓ Anh văn: có khả năng đọc hiểu các tài liệu Tiếng Anh chuyên ngành và các bản vẽ kỹ thuật ngành Xây dựng, khả năng giao tiếp trong môi trường làm việc quốc tế.

## **ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN**

Hiện nay đội ngũ giảng viên cơ hữu và bán cơ hữu của Khoa Xây dựng & Điện gồm có 24 giảng viên cơ hữu và bán cơ hữu, trong đó có 05 tiến sĩ, 16 thạc sĩ và 03 kỹ sư.

## KHOA CÔNG NGHỆ SINH HỌC

### GIỚI THIỆU VỀ KHOA CÔNG NGHỆ SINH HỌC:

Được thành lập từ tháng 6 năm 1991, có tên gọi “ Ban Kỹ thuật sinh học”. Năm 1993, Trường có quyết định đổi tên thành “Khoa Công nghệ sinh học” là Trường đầu tiên tại Việt Nam được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép đào tạo ngành Công nghệ sinh học.

Công nghệ sinh học (CNSH) là một trong 4 hướng công nghệ và sản xuất được nhà nước xếp hàng ưu tiên lâu dài, mục tiêu của việc phát triển và ứng dụng CNSH ở Việt Nam là xây dựng công nghiệp sinh học trở thành một ngành kinh tế - kỹ thuật công nghệ cao, sản xuất được các sản phẩm chủ lực, thiết yếu và đóng góp quan trọng vào sự tăng trưởng của nền kinh tế quốc dân (Nghị quyết của Chính phủ số 18/ CP ngày 11/03/94:" Phát triển CNSH ở Việt Nam đến năm 2010, Ngày 22/1/2008, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 14/2008/QĐ-TTg về việc phê duyệt “Kế hoạch tổng thể phát triển và ứng dụng CNSH ở Việt Nam đến năm 2020”).

Khoa CNSH Trường Đại học Mở TP.HCM có chức năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học, chuyển giao khoa học kỹ thuật, các lĩnh vực CNSH và ứng dụng nhằm góp phần phát triển kinh tế xã hội.

Khoa có truyền thống đào tạo Cử nhân CNSH có khả năng nghiên cứu, sản xuất ứng dụng và thích ứng nhanh với thị trường lao động, đã đào tạo nhiều thế hệ cán bộ trình độ đại học về CNSH cho TP. HCM và các tỉnh phía Nam.

### CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO

**Chương trình:** Được thực hiện trong 4 năm hay 8 học kỳ. Từ học kỳ 6 sinh viên được chia làm 3 chuyên ngành chính:

- CNSH Nông nghiệp
- Vi sinh - Sinh học Phân tử
- CNSH Công nghiệp và Môi trường

Và 3 chuyên ngành phụ

- Công nghệ Dược phẩm
- Công nghệ Thực phẩm
- Quản trị Kinh doanh

### MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Đào tạo Cử nhân Công nghệ sinh học có năng lực chuyên môn, khả năng tư duy sáng tạo, phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt để giải quyết các vấn đề thực tiễn của ngành học.

Cử nhân CNSH được trang bị đầy đủ kiến thức khoa học cơ bản và công nghệ cả về lý thuyết, thực hành, có khả năng tổ chức và quản lý sản xuất, nghiên cứu, thiết kế dây chuyền sản xuất các sản phẩm trong các lĩnh vực ứng dụng của ngành CNSH.

**Kiến thức chuyên sâu của ngành CNSH:** trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng thực hành thuộc một trong 3 chuyên ngành của CNSH: Vi sinh - Sinh học Phân tử, CNSH Nông nghiệp và CNSH Công nghiệp và Môi trường. Các sinh viên theo học các chuyên ngành, sau khi

hoàn tất có đủ kiến thức và kỹ năng để thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, tạo được một số sản phẩm CNSH, hoặc theo học các bậc cao hơn.

**Nhóm học phần các ngành phụ:** các sinh viên theo học các ngành phụ như Công nghệ Thực phẩm, Công nghệ Dược phẩm hoặc Quản trị Kinh doanh sẽ được trang bị thêm các kiến thức cơ bản, kỹ năng thực hành, ứng dụng trong một ngành mới ngoài CNSH.

### **ĐIỂM MẠNH CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

**Chương trình được thiết kế mềm dẻo và linh hoạt** cả về nội dung và phương thức đào tạo nhằm đáp ứng một cách tốt nhất nguyện vọng của sinh viên và nhu cầu thực tế của thị trường lao động, giúp sinh viên ra trường dễ dàng có được việc làm thích hợp với sở thích, năng lực chuyên môn và thích ứng nhanh với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao.

**Chương trình đào tạo chú trọng thực hành, khả năng ứng dụng vào thực tế cao.** Khoa có hệ thống các phòng thí nghiệm đầy đủ trang thiết bị hiện đại đáp ứng tốt yêu cầu giảng dạy và nghiên cứu khoa học của sinh viên.

**Chương trình được thiết kế có sự giao thoa giữa các ngành học,** giúp sinh viên mở rộng kiến thức và tăng cơ hội tìm kiếm việc làm sau khi tốt nghiệp

### **CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP**

- Làm việc tại các cơ quan chuyên ngành liên quan đến Sinh học và Công nghệ Sinh học của các Bộ, Ngành hoặc các địa phương
- Làm việc ở các cơ quan quản lý có liên quan đến Sinh học và Công nghệ Sinh học của các Bộ, Ngành, hoặc các địa phương
- Phụ trách kỹ thuật, quản lý chất lượng, kiểm nghiệm tại các đơn vị sản xuất trong các lĩnh vực Nông, Lâm, Y - Dược, chế biến Thực phẩm, Khoa học Môi trường...
- Nghiên cứu khoa học thuộc các lĩnh vực về Sinh học, Sinh học thực nghiệm và Công nghệ Sinh học ở các doanh nghiệp, Viện nghiên cứu, các Trung tâm và cơ quan nghiên cứu của các Bộ, Ngành, các trường Đại học và Cao đẳng.
- Tham gia giảng dạy sinh học (một số môn sinh học thực nghiệm) và công nghệ sinh học ở các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học Chuyên nghiệp..
- Tạo lập hoặc tham gia quản lý, điều hành trang trại, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh các sản phẩm CNSH
- Tư vấn, tiếp thị tại các đơn vị thương mại, dịch vụ trong lĩnh vực nông, lâm, ngư, y dược..

**ĐẦU VÀO:** Khoa Công nghệ sinh học tuyển sinh các khối **A, A1, B**; Mã ngành: **D420201**

### **ĐẦU RA/ BẰNG CẤP:**

- Sau khi hoàn thành các yêu cầu của chương trình đào tạo, sinh viên được cấp bằng Đại học chính quy tập trung, ngành Công nghệ sinh học
- Tiếp tục theo học các bậc sau đại học

### **NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**Thời gian đào tạo:** 4 năm

**Đối tượng tuyển sinh:** Người tốt nghiệp phổ thông trung học hoặc trình độ tương đương

**Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp:**

Thực hiện theo quy chế học vụ đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ (Ban hành theo Quyết định số 759/QĐ-ĐHM ngày 09 tháng 09 năm 2009 của Hiệu trưởng trường Đại Học Mở TP.HCM)

Tích lũy đủ 135 tín chỉ với các học phần trong chương trình

**Nội dung chương trình:**

Tổng khối lượng kiến thức toàn khóa là 135 tín chỉ, không bao gồm Giáo dục thể chất (5 Tín chỉ) và Giáo dục quốc phòng (7 tín chỉ).

Kiến thức giáo dục đại cương	Tín chỉ: 33 LT + 3 TH
Kiến thức cơ sở của khối ngành	Tín chỉ: 18 LT + 3 TH
Khối kiến thức ngành chính	Tín chỉ: 30 LT + 11 TH
Kiến thức bổ trợ	Tín chỉ: 05
Khối kiến thức chuyên ngành	Tín chỉ: 22
Thực tập tốt nghiệp và khóa luận tốt nghiệp	Tín chỉ: 10

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT:**

➤ **Đội ngũ giảng dạy:**

Tỉ lệ cán bộ giảng dạy có trình độ sau đại học là 73%, tỉ lệ tiến sĩ là 27%. Số cán bộ biên chế đi học dài hạn hiện nay ở nước ngoài là 5 người. Một số giảng viên được đào tạo sau đại học ở nước ngoài như: Mỹ Nga, Pháp, Canada, Hà Lan, Đức, Nhật, Hàn Quốc và Singapore.

Đội ngũ giảng dạy của Khoa gồm 22 GVCH: 2 PGS.TS, 5 TS, 19 ThS, 08 Cử nhân ngoài ra còn có một số cán bộ phụ trách các phòng thí nghiệm của Khoa.

Lực lượng giảng viên thỉnh giảng của Khoa CNSH là những nhà giáo xuất sắc của nhiều trường Đại học, các nhà khoa học hàng đầu, các nhà quản lý giỏi trong lĩnh vực CNSH, với đội ngũ giảng viên hùng hậu này, đã đáp ứng được yêu cầu giảng dạy vừa lý thuyết gắn liền thực tế, nguồn kiến thức phong phú cho sinh viên của Khoa.

➤ **Cơ sở vật chất:**

Các phòng thí nghiệm của Khoa CNSH được trang bị những dụng cụ, thiết bị nghiên cứu chuyên ngành nhằm phục vụ cho công tác đào tạo và nghiên cứu trong lĩnh vực CNSH và ứng dụng của nó trong đời sống. Phòng thí nghiệm cũng là nơi các cán bộ giảng dạy trong bộ môn thực hiện các đề tài, dự án của cán bộ nghiên cứu và là nơi sinh viên thực hiện khóa luận tốt nghiệp.

Hiện nay, Khoa có 08 phòng thí nghiệm tại cơ sở Bình Dương và một trại thực nghiệm TẠI Bình Thuận: PTN Sinh học phân tử, PTN Công nghệ vi sinh, PTN Vi sinh thực phẩm, PTN Công nghệ thực phẩm, PTN Nuôi cấy mô, PTN Công nghệ tế bào, PTN Hóa- Môi trường, PTN Sinh hóa.

Các thiết bị hiện đại như: máy PCR (Polymerase Chain Reaction), hệ thống điện di ngang phân tích DNA, protein 1-D và 2-D (Multiphor II), máy li tâm lạnh (Hettich – Đức), máy quang phổ kế (Bio-Rad Laboratories-Mỹ), Máy Elisa (Bio-Trak 2- Anh), hệ thống chụp ảnh và phân tích gel điện di (GelDoc), tủ đông sâu, tủ cấy, nồi hấp tự động, tủ BOD, tủ ẩm lác, tủ ẩm CO<sub>2</sub>, kính hiển vi nối camera, nồi lên men (Bioflo 110-NBS – Mỹ), máy đông khô (Alpha 1-2/LDplus -Martin Christ – Đức), máy cô quay...

➤ **Nghiên cứu khoa học**

Khoa CNSH là khoa có phong trào NCKH mạnh nhất trong trường, ngoài ra các GV còn tham gia các đề tài NCKH cấp bộ, cấp sở và liên kết NCKH với các tỉnh..

Bên cạnh đó, phong trào nghiên cứu khoa học (NCKH) trong sinh viên cũng mạnh mẽ, hàng năm đều có đề tài sinh viên tham gia và đoạt giải cao các cấp các cuộc thi sinh viên NCKH cấp bộ, VIFOTEC, Sonny xanh, Eureka.



## KHOA KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN

### Giới thiệu Khoa Kế toán – Kiểm toán

Khoa Kế toán – Kiểm toán (dưới đây gọi tắt là Khoa KTKT) được thành lập năm 2010 trên cơ sở tách ra từ Khoa Kế toán – Tài chính – Ngân hàng, với mục đích tập trung vào phát triển đào tạo và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực kế toán – kiểm toán.

Khoa KTKT đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực kế toán, tài chính, kiểm toán và tư vấn cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các công ty kiểm toán và tư vấn cũng như các cơ quan hành chính sự nghiệp, phục vụ cho sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam. Khoa cũng tham gia các hoạt động nghề nghiệp thông qua phối hợp với các tổ chức nghề nghiệp như Hội Kế toán TPHCM, Hội Kiểm toán viên hành nghề. Ngoài ra, Khoa KTKT cũng triển khai những hoạt động nghiên cứu trong khuôn khổ các chương trình nghiên cứu khoa học của Nhà trường và các đơn vị liên kết.

### Giới thiệu ngành – chuyên ngành đào tạo

Khoa KTKT đào tạo cử nhân ngành kế toán với hai định hướng kế toán và kiểm toán theo học chế tín chỉ.

#### **Mục tiêu đào tạo**

Đào tạo cử nhân ngành kế toán:

- Có phẩm chất chính trị, có tư cách đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội.
- Nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế-xã hội, những kiến thức chuyên sâu về ngành và chuyên ngành.
- Có những kỹ năng cần thiết để tiếp tục tự học, tự phát triển, nghiên cứu độc lập cũng như khả năng thích nghi với sự thay đổi của môi trường làm việc.

Với những kiến thức cơ bản về nghề nghiệp và chuyên môn kế toán được trang bị, khi ra trường sinh viên có khả năng tổ chức điều hành công tác kế toán- kiểm toán và tài chính ở mọi loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế. Sinh viên tốt nghiệp ngành kế toán có thể làm công tác kế toán và kiểm toán ở:

- Các doanh nghiệp SXKD;
- Các công ty kiểm toán độc lập;
- Các công ty dịch vụ kế toán;
- Các tổ chức ngân hàng;
- Các bộ phận chức năng về kế toán, kiểm toán và tài chính các ngành và các cơ quan nhà nước khác.

### **Điểm khác biệt của chương trình đào tạo**

Chương trình đào tạo được thiết kế theo học chế tín chỉ, bao gồm những môn học cung cấp kiến thức và kỹ năng chuyên môn cơ bản về kế toán, tài chính, thuế, kiểm toán... bên cạnh một hệ thống môn học lựa chọn linh hoạt theo hai định hướng:

- Định hướng kế toán, trong đó các môn tự chọn trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng mở rộng cho các lĩnh vực kế toán ngân hàng, kế toán đơn vị sự nghiệp và kế toán thuế.
- Định hướng kiểm toán, trong đó sinh viên được chuẩn bị những kiến thức và kỹ năng để định hướng nghề nghiệp kiểm toán, như kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động, kiểm soát nội bộ.

Các môn học của chương trình đào tạo cũng được thiết kế theo hướng thiên về ứng dụng, thực hành và kỹ năng phân tích, giải quyết tình huống.

### **Đầu vào/Yêu cầu tuyển sinh**

Khoa tuyển sinh trong hệ thống tuyển sinh đại học chung của nhà trường, thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các khối dự thi là khối A, A1 và khối D1. Mã ngành: **D340301**

### **Đầu ra/Cơ hội việc làm**

Sinh viên tốt nghiệp ngành kế toán có cơ hội làm việc tại các doanh nghiệp, ngân hàng, công ty kiểm toán và các cơ quan sự nghiệp như cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện.

Phần lớn các sinh viên ra trường có việc làm sau khi ra trường. Một khảo sát do Khoa thực hiện đầu năm 2011, cho thấy 94% sinh viên khóa 2005 (ra trường vào năm 2009) có việc làm, trong đó có 78% làm việc trong lĩnh vực tài chính – kế toán – ngân hàng.

### **Văn bằng tốt nghiệp**

Sau khi hoàn thành các yêu cầu của chương trình đào tạo, sinh viên được cấp bằng Đại học chính quy tập trung, ngành kế toán. Theo học chế tín chỉ, từ khóa 2009, sinh viên không còn thi tốt nghiệp mà chỉ cần hoàn thành các môn học theo quy định của chương trình.

### **Cơ hội học tập ở các bậc học cao hơn**

Sinh viên tốt nghiệp có thể học tiếp các bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ thuộc ngành kế toán - kiểm toán, tài chính, quản trị kinh doanh.

Ngoài ra, sinh viên có thể chọn hướng theo các chứng chỉ nghề nghiệp của Việt Nam (Kiểm toán viên hành nghề, Kế toán viên hành nghề, Kế toán trưởng) hoặc quốc tế (ACCA, CPA Australia...)

### **Nội dung chương trình đào tạo**

Chương trình đào tạo gồm 131 tín chỉ với thời gian thông thường là 4 năm. Sinh viên có thể tốt nghiệp sớm hơn hoặc dài hơn thời gian trên tùy theo kế hoạch và năng lực học tập.

Chương trình đào tạo gồm hai khối kiến thức chính:

- Khối kiến thức giáo dục đại cương bao gồm các môn học về xã hội (xã hội học, quản trị học, tâm lý học...), các môn học công cụ như toán, tin học, ngoại ngữ, giáo dục thể chất và quốc phòng...
- Khối kiến thức chuyên nghiệp bao gồm các môn học cơ sở ngành và khối ngành kinh tế (kinh tế học, luật kinh tế...), các môn học ngành và chuyên ngành (kế toán, tài chính, kiểm toán...)

Khi vào giai đoạn chuyên ngành, sinh viên được chọn một trong hai định hướng nghề nghiệp: kế toán hoặc kiểm toán. Với mỗi định hướng, sinh viên sẽ chọn những môn học phù hợp để sau khi ra trường có thể thích ứng nhanh chóng với môi trường làm việc.

Trước khi ra trường, sinh viên phải trải qua một kỳ thực tập tại các doanh nghiệp, cơ quan, công ty kiểm toán, ngân hàng ... nhằm thực hành việc vận dụng lý thuyết vào thực tế. Sinh viên cũng chủ động lựa chọn đơn vị thực tập phù hợp với định hướng nghề nghiệp sau khi ra trường.

### **Đội ngũ giảng viên**

Đội ngũ giảng viên của Khoa hiện nay có 18 giảng viên cơ hữu và bán cơ hữu; trong đó có 1 phó giáo sư, 4 tiến sĩ và 13 Thạc sĩ, tốt nghiệp trong nước và ngoài nước (Úc, Nhật, Hoa Kỳ...)

Một số giảng viên của Khoa tham gia hoạt động kiểm toán, tư vấn với các chứng chỉ nghề nghiệp về kiểm toán, kế toán, thẩm định giá và thuế.

### **Hoạt động sinh viên**

Khoa KTKT khuyến khích các hoạt động ngoại khóa của sinh viên. Bên cạnh các hoạt động Đoàn Hội và văn thể mỹ, Khoa còn có các câu lạc bộ học thuật (Câu lạc bộ Kế toán – Kiểm toán), câu lạc bộ tiếng Anh và câu lạc bộ kỹ năng mềm.

Hàng năm, sinh viên Khoa tham gia các giải văn nghệ, thể thao của Nhà trường và tổ chức các hội thảo về nghề nghiệp, về học thuật, về tiếng Anh... nhằm giúp các bạn sinh viên năng động và có ngoại ngữ tốt.

Khoa KTKT cũng duy trì hoạt động nghiên cứu khoa học trong sinh viên. Năm 2012, một sinh viên của khoa đã đạt giải nhất cuộc thi Eureka về nghiên cứu khoa học sinh viên tại TP. HCM với 34 trường đại học tham dự.

## KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

### Giới thiệu về khoa Quản trị kinh doanh

Khoa Quản Trị Kinh Doanh hiện có khoảng 4.000 sinh viên theo học chương trình đào tạo tập trung và khoảng 14.000 sinh viên học theo chương trình đào tạo từ xa và vừa làm vừa học.

Hiện chương trình đào tạo của khoa có 4 chuyên ngành:

1. **Quản trị Du lịch.**
2. **Quản trị kinh doanh quốc tế.**
3. **Quản trị Nhân lực.**
4. **Quản trị Marketing.**

Để sinh viên dễ dàng hội nhập với môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp, Khoa luôn nỗ lực cải tiến phương pháp và nội dung giảng dạy, biên soạn và cập nhật các tài liệu học tập, ứng dụng những thành tựu công nghệ thông tin trong giảng dạy. Bên cạnh đó, hoạt động của các Câu lạc bộ Nhà quản trị trẻ, Xanh, tiếng anh (ZEC), Cán hạc hồng,... giúp sinh viên có điều kiện rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp.

### Giới thiệu ngành – chuyên ngành đào tạo

#### 1.1. Mục tiêu đào tạo

Chương trình đào tạo Cử nhân Quản trị kinh doanh cung cấp cho người học những kiến thức chuyên sâu về quản trị doanh nghiệp và những kỹ năng thực hành nghề nghiệp để có khả năng hoạch định, triển khai thực hiện, điều hành các hoạt động trong doanh nghiệp và tạo lập doanh nghiệp mới.

#### Chuyên ngành Du lịch

Hoàn thành chương trình đào tạo Quản trị du lịch người học sẽ có được các kiến thức chuyên sâu về quản trị du lịch như quản trị điều hành hãng lữ hành, quản trị khách sạn - nhà hàng, quản trị khu nghỉ dưỡng, tổ chức sự kiện và festival du lịch, dịch vụ hội nghị, hội thảo, quản trị dịch vụ vận chuyển... để có thể đảm nhận vị trí quản lý ở các bộ phận này trong các doanh nghiệp kinh doanh du lịch.

Tốt nghiệp chuyên ngành du lịch sinh viên có khả năng phát huy năng lực quản trị ở các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch như khách sạn – nhà hàng, công ty lữ hành, khu nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí... và các cơ quan quản lý hoạt động du lịch.

#### Chuyên ngành Marketing

Hoàn thành chương trình đào tạo Quản trị Marketing người học sẽ có được những kiến thức và kỹ năng để làm các công việc về Quan hệ công chúng, Truyền thông Marketing tích hợp, Quảng cáo, Khuyến mãi, Phát triển sản phẩm mới... có khả năng nghiên cứu thị trường, hoạch định và lựa chọn chiến lược Marketing cho doanh nghiệp; xây dựng kế hoạch Marketing, tổ chức các hoạt động Marketing...

Tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị Marketing sinh viên có thể làm việc ở bộ phận Marketing, quảng cáo, phát triển thương hiệu, chăm sóc khách hàng, nghiên cứu thị trường, bán hàng... ở các doanh nghiệp kể cả doanh nghiệp chuyên về dịch vụ marketing.

### **Chuyên ngành Nhân lực**

Hoàn thành chương trình đào tạo Quản trị nhân lực người học sẽ có được những kiến thức và kỹ năng để phân tích và xác định nhu cầu lao động làm cơ sở xây dựng kế hoạch tuyển dụng, bố trí nhân lực, xây dựng chính sách đãi ngộ nhân viên, quản lý và đánh giá thành tích của nhân viên, phát triển tổ chức, nắm vững pháp luật và quy định về tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội...

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị nhân lực có thể làm việc ở bộ phận nhân sự của các doanh nghiệp, các đơn vị đào tạo, hoặc các công ty chuyên về cung cấp nhân lực, các cơ quan quản lý nhân lực.

### **Chuyên ngành Kinh doanh quốc tế**

Hoàn thành chương trình đào tạo Quản trị kinh doanh quốc tế người học sẽ có được những kiến thức và kỹ năng về các phương thức thâm nhập thị trường nước ngoài, xuất – nhập khẩu hàng hóa, đầu tư nước ngoài, luật và công ước quốc tế, toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Kinh doanh quốc tế có thể trở thành những doanh nhân, những nhà quản lý có đầy đủ năng lực, trình độ để làm việc trong môi trường kinh doanh quốc tế. Tùy theo năng lực và sở thích có thể làm việc ở các công ty đa quốc gia, công ty giao nhận ngoại thương, công ty kinh doanh xuất nhập khẩu, các ngân hàng trong và ngoài nước, các công ty kinh doanh ngoại tệ, các tổ chức quốc tế, các văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam, các chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của các công ty Việt nam ở nước ngoài hoặc trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, các văn phòng bộ/ sở thương mại, bộ/ sở kế hoạch và đầu tư,...

### ***Điểm khác biệt của chương trình đào tạo***

Chương trình đào tạo được thiết kế thiên về thực hành, cho phép SV lựa chọn một số môn học theo sở thích và phát huy tố chất của bản thân, chú trọng tăng cường Ngoại ngữ, ngoài tiếng Anh là ngoại ngữ chính còn khuyến khích SV học thêm Ngoại ngữ thứ hai (tiếng Nhật, Trung, Tây Ban Nha) để dễ dàng hội nhập vào môi trường kinh doanh toàn cầu

### ***Đầu vào/Yêu cầu tuyển sinh***

Khoa tuyển sinh trong hệ thống tuyển sinh đại học chung của nhà trường, thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Các khối dự thi là khối A, A1 và khối D1. Mã ngành: **D340101**

### **Đầu ra/Cơ hội việc làm**

Theo số liệu thống kê của khoa hằng năm có trên 70% SV tốt nghiệp tìm được việc làm đúng chuyên ngành. Một số SV tìm được việc làm bán thời gian ngay từ năm học thứ 3. Những SV giỏi ngoại ngữ tìm được việc làm tốt trong các công ty đa quốc gia, các công ty lữ hành, các khách sạn...

### **Văn bằng tốt nghiệp**

Sau khi hoàn thành 126 tín chỉ của chương trình đào tạo, sinh viên được cấp bằng Đại học chính quy tập trung, ngành quản trị kinh doanh, chuyên ngành theo một trong 4 chuyên ngành trên.

### **Cơ hội học tập ở các bậc học cao hơn**

Sinh viên tốt nghiệp có thể học tiếp các bậc học cao hơn như Thạc sĩ, Tiến sĩ thuộc ngành quản trị kinh doanh ở các trường đại học trong nước và cả ở nước ngoài. Ngoài ra SV cũng có thể học chuyển tiếp 2 hoặc 1 năm cuối ở trường Kinh doanh Worcester, East London (Anh), Ballarat, Swimburne (Úc) theo thỏa thuận giữa trường Đại học Mở và các trường này.

### **Nội dung chương trình đào tạo**

Chương trình đào tạo gồm 126 tín chỉ với thời gian trung bình là 4 năm. Sinh viên có thể tốt nghiệp sớm hơn hoặc dài hơn thời gian trên tùy theo kế hoạch và năng lực học tập.

Chương trình đào tạo gồm hai khối kiến thức chính:

- Khối kiến thức giáo dục đại cương bao gồm các môn học về xã hội (quản trị học, marketing, giao tiếp trong kinh doanh,...), các môn học công cụ như toán, tin học, ngoại ngữ, giáo dục thể chất và quốc phòng...
- Khối kiến thức chuyên nghiệp bao gồm các môn học cơ sở ngành và khối ngành kinh tế (kinh tế học, pháp luật đại cương...), các môn học ngành (Quản trị marketing, Quản trị tài chính, Quản trị dự án, Quản trị vận hành...)

Từ học kỳ IV, sinh viên sẽ chọn một trong 4 chuyên ngành để chuyên sâu vào một lĩnh vực như Quản trị kinh doanh quốc tế, Quản trị Du lịch, Quản trị Marketing, Quản trị nhân sự.

### **Đội ngũ giảng viên**

Với đội ngũ 30 giảng viên làm việc toàn thời gian, phần lớn trẻ tuổi và tốt nghiệp từ các trường đại học ở Mỹ, Úc, Đức... và hơn 150 giảng viên cộng tác là các giảng viên từ các trường ở TPHCM và các nhà quản trị doanh nghiệp ở các công ty, tập đoàn lớn... Khoa QTKD tạo cho SV một môi trường học tập năng động.

### **Hoạt động sinh viên**

Các hoạt động của SV sôi nổi với các Câu lạc bộ sinh hoạt thường xuyên và nhiều hoạt động được tổ chức định kỳ như các cuộc thi học thuật, hội trại, các giải văn nghệ, thể thao.

Mời xem thêm thông tin ở trang <https://ou.edu.vn/kqtkd>

## KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

### 1. Thông tin giới thiệu về khoa Tài chính – Ngân hàng:

Thị trường tiền tệ, thị trường chứng khoán, thị trường ngoại hối Việt Nam là những kênh phát triển mạnh mẽ trong những năm gần đây đã đóng góp đáng kể vào sự phát triển của cả nền kinh tế nước ta. Sự phát triển của hệ thống ngân hàng, các định chế tài chính phi ngân hàng và các công ty chứng khoán tạo nên những mảng màu tươi mới cho bức tranh kinh tế Việt Nam. Do đó, nhu cầu tuyển dụng nhân lực làm việc trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng là tất yếu đối với các doanh nghiệp trong ngành.

Nắm bắt được nhu cầu này, **khoa Tài chính – Ngân hàng** đặt mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao nắm vững các kiến thức cơ bản về kinh tế xã hội, các kiến thức chuyên sâu về ngành và chuyên ngành đủ đáp ứng nhu cầu sử dụng của các doanh nghiệp lĩnh vực tài chính – ngân hàng - chứng khoán. Khoa luôn coi trọng chất lượng đào tạo, nỗ lực cải tạo nội dung và phương pháp giảng dạy, lựa chọn đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm và nhiệt tình giảng dạy từ các trường đại học uy tín trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, luôn luôn lấy sinh viên là trung tâm để thực hiện giảng dạy, học tập, các sinh hoạt học thuật và các hoạt động ngoại khoá.

Hiện nay, khoa đã phát triển trở thành khoa có quy mô lớn hàng đầu của trường với khoảng 12.000 sinh viên (trong đó, hệ chính quy khoảng hơn 5500 sinh viên được đào tạo tại thành phố Hồ Chí Minh, Ninh Hòa – Khánh Hòa, Dung Quất – Quảng Ngãi). Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy của khoa là những giảng viên có chất lượng cao, giỏi chuyên môn, khả năng sư phạm tốt, nhiệt tình trong giảng dạy và có tâm với ngành giáo dục.

**Khoa Tài chính - Ngân hàng** thực hiện nhiệm vụ đào tạo 02 chuyên ngành: Tài chính và Ngân hàng với các hệ đào tạo: Đại học chính quy tập trung, Văn bằng 2, Từ xa và Vừa làm vừa học.

Với phương châm “Bản lĩnh – Năng động – Thành công”, **khoa Tài chính - Ngân hàng** ngoài việc tạo điều kiện cho các bạn sinh viên học tập trong môi trường tốt nhất, mà còn được tham gia các hoạt động học thuật diễn ra định kỳ trong mỗi năm học. Song hành với việc học tại lớp. “Đường đến Stockholm” là cuộc thi về kiến thức lĩnh vực tài chính – ngân hàng được tổ chức với mục đích giúp sinh viên nâng cao kiến thức chuyên sâu, bản lĩnh và các kỹ năng mềm như làm việc nhóm, hoạch định thời gian, thuyết trình, giao tiếp ứng xử để sẵn sàng bước vào thị trường tài chính – ngân hàng năng động và đầy thách thức. “Sàn giao dịch Chứng khoán I\$K” là một hoạt động khác, được tổ chức mỗi học kỳ dành cho tất cả các bạn sinh viên quan tâm đến chứng khoán trong toàn trường với mong muốn tạo sân chơi bổ ích, cơ hội thực hành và tập sự để các bạn sinh viên có thể trở thành những nhà đầu tư thành công trên thị trường chứng khoán Việt Nam trong tương lai. “Sàn giao dịch Chứng khoán I\$K” đã nhận được sự tin tưởng và tài trợ của các ngân hàng, công ty chứng khoán và công ty niêm yết như: Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (Sacombank), Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Agribank), Công ty Chứng khoán Sài Gòn Thương Tín (SBS), Công ty cổ phần Kinh Đô (KDC), Công ty Thiên Long

(TLG), Công ty TNHH máy tính T&H, Công ty cổ phần Vũ Thảo, Báo phụ nữ TP.HCM (Phunuonline), . . . Ngoài ra, việc nâng cao và hoàn thiện trình độ tiếng Anh là đòi hỏi chính đáng của các đơn vị tuyển dụng trong bối cảnh kinh tế Việt Nam hội nhập với kinh tế khu vực và thế giới. Do đó, cuộc thi Olympic tiếng Anh chuyên ngành kinh tế EFA được ra đời giúp sinh viên nâng cao trình độ tiếng Anh chuyên ngành và giao tiếp ứng xử.

Việc làm sau khi ra trường của sinh viên đã được **khoa Tài chính – Ngân hàng** quan tâm, định hướng ngay từ khi sinh viên còn ngồi trên ghế giảng đường. Khoa thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu thân mật giữa sinh viên với các doanh nhân, các cựu sinh viên đã thành đạt, các chuyên gia hoạt động thực tế tại các ngân hàng, công ty chứng khoán... giúp sinh viên hiểu rõ tính chất công việc thực tế để có định hướng phát triển trong tương lai.

Không những chỉ chú trọng vào hoạt động học tập, **khoa Tài chính - Ngân hàng** còn quan tâm đến sự phát triển toàn diện của sinh viên bằng các hoạt động ngoại khóa, văn thể mỹ dành cho sinh viên. Hàng năm, khoa đều tổ chức các cuộc thi văn nghệ - thể dục thể thao, thành lập đội tuyển sinh viên tham gia Hội thi văn nghệ, Hội thao do nhà trường tổ chức. Bên cạnh đó, tổ chức Đoàn khoa – Liên chi hội SV của khoa thực hiện nhiệm vụ định hướng hoạt động của Đoàn viên, chăm lo đời sống sinh viên, liên kết với các trung tâm đào tạo quốc tế tổ chức các lớp huấn luyện kỹ năng mềm bổ trợ cho hoạt động học tập và làm việc như: quản lý thời gian, làm việc nhóm, giao tiếp, trả lời phỏng vấn, ... Đoàn khoa – Liên chi hội khoa còn tổ chức chương trình tổ chức Trung Thu dành cho trẻ em nghèo, đêm ca nhạc gây quỹ hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, chăm sóc các em nhỏ tàn tật, mồ côi tại các nhà mở, ... giúp sinh viên nhận thức về đời sống – xã hội và hình thành nhân cách sống đúng đắn. Phong trào sinh viên của khoa nhiều năm liền là lá cờ đầu của nhà trường.

**Khoa Tài chính - Ngân hàng** đã, đang và sẽ tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa việc đào tạo, định hình và phát triển con người có phẩm chất chính trị, tư cách đạo đức, sức khỏe tốt và có trách nhiệm với xã hội.

**Khoa Tài chính – Ngân hàng** hoan nghênh các bạn học sinh và tân sinh viên theo học tập và rèn luyện cùng với chúng tôi.

➤ **Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ:**

Văn phòng khoa Tài chính - Ngân hàng,  
Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.  
Phòng 210, 97 Võ Văn Tần, P.6, Q.3, Tp.HCM.  
Điện thoại liên hệ: (08) 3930 3611.  
Website: [www.ou.edu.vn/tcnh](http://www.ou.edu.vn/tcnh)

## **2. Thông tin giới thiệu ngành và chuyên ngành đào tạo.**

**Khoa Tài chính - Ngân hàng** thực hiện nhiệm vụ đào tạo ngành Tài chính Ngân hàng, với hai chuyên ngành là chuyên ngành Tài chính và chuyên ngành Ngân hàng, nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực đang thay đổi trên thị trường tài chính hiện nay.

### **2.1 Chuyên ngành Tài chính:**



- **Mục tiêu đào tạo:**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức kinh tế - tài chính công ty hiện đại, kiến thức về thị trường tài chính, kỹ năng đầu tư tài chính, kỹ năng xây dựng và quản lý danh mục đầu tư, đồng thời sinh viên cũng nắm bắt và hiểu về các hoạt động của NHTM, ...

- **Điểm mạnh / Điểm khác biệt của chương trình đào tạo**

Chương trình đào tạo được xây dựng trên cơ sở tham khảo các chương trình đào tạo tiên tiến của các nước phát triển, và gắn với thực tế thị trường tài chính Việt Nam. Việc bố trí trình tự các môn học giúp người học nắm bắt vấn đề từ đơn giản đến kiến thức chuyên môn sâu. Đảm bảo sinh viên hội đủ kiến thức chuyên môn để phục vụ tốt nhất cho công việc sau này.

- **Đầu vào / Yêu cầu tuyển sinh**

- Theo quy chế Tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy của Bộ GD&ĐT
- Thi Tuyển sinh năm 2013
- Khối thi: A, A1, D1. Mã ngành: **D340201**

- **Đầu ra / Cơ hội việc làm**

- Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc tại bộ phận tài chính trong các công ty sản xuất kinh doanh, các tổ chức ngân hàng và phi ngân hàng như công ty quản lý quỹ, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán và các quỹ đầu tư. Đặc biệt thị trường tài chính Việt Nam đang trong giai đoạn đầu phát triển, vì vậy khả năng phát triển nghề nghiệp tài chính trong một thị trường năng động và đầy thách thức là một hứa hẹn cho các bạn sinh viên mới ra trường

- Với khả năng tiếng Anh tốt sẽ có nhiều cơ hội để lấy thêm chứng chỉ CPA của tổ chức quốc tế, từ đó cơ hội nghề nghiệp được mở rộng, sinh viên có thể làm việc tại các tổ chức tài chính phi NH của nước ngoài tại Việt Nam như: các công ty quản lý quỹ, các quỹ đầu tư,...

- **Văn bằng tốt nghiệp**

Sinh viên sau khi hoàn thành chương trình học được cấp bằng Cử nhân Kinh tế ngành tài Chính Ngân hàng, chuyên ngành Tài chính hệ Chính quy.

- **Cơ hội tiếp tục học ở các bậc học cao hơn:**

Sau khi tốt nghiệp chương trình học tại bậc đại học, các cử nhân đủ khả năng theo học các chương trình cao học kinh tế ở các chuyên ngành: Tài chính, Ngân hàng, Quản trị kinh doanh, Kinh tế học.

- **Nội dung chương trình đào tạo**

Tham khảo chi tiết tại [http:// www.ou.edu.vn/tcnh](http://www.ou.edu.vn/tcnh)

## 2.2 Chuyên ngành Ngân hàng

- **Mục tiêu đào tạo**

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và nâng cao về tiền tệ - ngân hàng.

Nắm vững các nghiệp vụ trong hoạt động của một ngân hàng thương mại như: tín dụng, kế

toán ngân hàng, thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại tệ, kinh doanh chứng khoán... Đồng thời sinh viên còn có khả năng hoạch định các chính sách về tiền tệ và tín dụng.

- **Điểm mạnh / Điểm khác biệt của chương trình đào tạo**

Chương trình đào tạo được xây dựng trên cơ sở tham khảo các chương trình đào tạo tiên tiến của các nước phát triển, và gắn với thực tế thị trường tiền tệ Việt Nam. Đồng thời CTĐT cũng được sự tham gia đóng góp của các chuyên gia Ngân Hàng đang công tác tại các NHTM lớn tại Việt Nam.

- **Đầu vào / Yêu cầu tuyển sinh**

- Theo quy chế Tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy của Bộ GD&ĐT
- Thi Tuyển sinh năm 2013
- Khối thi: A, A1, D1. Mã ngành: **D340201**

- **Đầu ra / Cơ hội việc làm**

Sinh viên chuyên ngành Ngân hàng có thể đảm nhận tốt các công việc được giao trong ngân hàng như: cán bộ tín dụng, chuyên viên kế toán, thanh toán quốc tế, chuyên viên kinh doanh ngoại tệ. Đồng thời sinh viên tốt nghiệp cũng có thể làm việc tại các tổ chức tín dụng phi ngân hàng, các cơ quan quản lý nhà nước về tài chính - ngân hàng và các loại hình doanh nghiệp khác...

- **Văn bằng tốt nghiệp**

Sinh viên sau khi hoàn thành chương trình học được cấp bằng Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng hệ Chính quy.

- **Cơ hội tiếp tục học ở các bậc học cao hơn**

Sau khi tốt nghiệp chương trình học tại bậc đại học, các cử nhân đủ khả năng theo học các chương trình cao học kinh tế ở các chuyên ngành: Tài chính, Ngân hàng, Quản trị kinh doanh, Kinh tế học.

- **Nội dung chương trình đào tạo**

Tham khảo chi tiết tại [http:// www.ou.edu.vn/tcnh](http://www.ou.edu.vn/tcnh)

## KHOA KINH TẾ VÀ LUẬT

### 1. Thông tin giới thiệu khoa Kinh tế và Luật

Khoa được thành lập tại Quyết định số 30/QĐ - ĐHMBC vào ngày 17 tháng 01 năm 2007 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.HCM trên cơ sở tách khoa Kinh tế - Quản trị Kinh doanh (thành lập năm 1990) thành khoa Kinh tế và khoa Quản trị Kinh doanh.

Đến ngày 18 tháng 08 năm 2010, theo đề nghị của Hội đồng khoa học và đào tạo, Hiệu trưởng ban hành quyết định số 764/QĐ - ĐHM đổi tên khoa Kinh tế thành Khoa Kinh tế và Luật.

Khoa Kinh tế và Luật luôn chú trọng vào chất lượng giảng dạy và học tập. Hiện có **1874** sinh viên đang theo học Đại học chính quy, **450** sinh viên Đại học bằng thứ 2 và hơn **13.000** sinh viên Đại học không chính quy (vừa làm vừa học và đào tạo từ xa) tại Khoa Kinh Tế và Luật trường Đại học Mở Tp. Hồ Chí Minh.

Hội đồng khoa học - đào tạo khoa Kinh tế và Luật bao gồm **20** thành viên, trong đó có **03** phó giáo sư - tiến sĩ, **12** tiến sĩ và **05** thạc sĩ. Ngoài các thành viên là Ban Giám hiệu, Ban Chủ nhiệm và giảng viên Khoa, tất cả các thành viên còn lại trong Hội đồng đều là các chuyên gia trong lĩnh vực Kinh tế và Luật đến từ các trường đại học, các tổ chức có uy tín như Vụ Kinh tế (Văn phòng TW Đảng), Trường Đại học Kinh tế Tp.HCM, Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright, Trường Đại học Nông Lâm Tp.HCM, Trường Đại học Kinh tế - Luật – Đại học Quốc Gia Tp.HCM, Công ty kiểm toán Ernst & Young Việt Nam...

**Đội ngũ Giảng viên:** Đội ngũ Giảng viên cơ hữu tại khoa gồm **02** Phó Giáo sư, **12** Tiến sĩ và **21** thạc sĩ tốt nghiệp từ các trường đại học trong nước, đại học nước ngoài và một số chương trình liên kết như chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright, Cao học Việt Nam - Hà Lan, Việt - Bỉ,... Ngoài ra đội ngũ giảng viên thỉnh giảng gồm 110 Giảng viên cộng tác thường xuyên với Khoa đến từ các Trường Đại học Kinh tế Tp.HCM, Trường Đại học Luật Tp.HCM, Trường Đại học Công nghiệp Tp.HCM, Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright, Đại học Quốc gia Tp.HCM, Công ty Kiểm toán và Thuế, Sở Tài nguyên môi trường, Công ty Luật...

### 2. Các ngành - chuyên ngành đào tạo

#### 2.1. Ngành Kinh tế (Mã ngành: D310101)

##### Mục tiêu đào tạo:

Kinh tế học nghiên cứu cách thức cá nhân và xã hội đưa ra các quyết định lựa chọn, sản xuất, phân phối và tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ trong bối cảnh nguồn lực khan hiếm. Liên quan đến cách thức đưa ra quyết định đó, kinh tế học quan tâm đến hành vi và sự tương tác giữa các cá nhân, các doanh nghiệp, các tổ chức khác và các cơ quan chính phủ.

Những nguyên lý của Kinh tế học rất hữu ích trong việc giúp các chủ thể trong nền kinh tế đưa ra các quyết định lựa chọn ở nhiều cấp độ khác nhau. Kinh tế học cung cấp khung kiến thức vững chắc để phân tích và hiểu được những vấn đề kinh tế quan trọng như lạm phát, thất

ng nghiệp, cải cách thuế, những biến động trong tỷ giá hối đoái, năng suất lao động, khủng hoảng kinh tế, chu kỳ kinh doanh, thị trường chứng khoán...

Chương trình Kinh tế học bao gồm rất nhiều môn học của nhiều lĩnh vực như kinh tế quốc tế, kinh tế môi trường, tài chính, kinh tế học của khu vực công, kinh tế lao động, kinh tế phát triển, lịch sử kinh tế, kinh tế học của các tổ chức công nghiệp...

Dựa trên nền tảng kiến thức của Kinh tế học, những người tốt nghiệp ngành Kinh tế sẽ rất quan tâm đến việc ứng dụng nó trong một lĩnh vực cụ thể nào đó. Những người này có thể sử dụng những kiến thức về các mối quan hệ kinh tế để tư vấn cho các doanh nghiệp cũng như các tổ chức khác, bao gồm các công ty bảo hiểm, ngân hàng, các công ty chứng khoán, các công ty tư vấn quản lý, các công ty nghiên cứu, các hiệp hội thương mại và công nghiệp hay các cơ quan của chính phủ... Ngoài việc có thể làm việc tại các doanh nghiệp, những người tốt nghiệp ngành Kinh tế có thể làm việc cho chính phủ, các công ty nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các tổ chức nghiên cứu, các tổ chức giáo dục hay sinh viên cũng có thể tiếp tục học tập ở bậc sau đại học.

### **Điểm khác biệt của chương trình đào tạo**

Chương trình Kinh tế học hướng đến việc đào tạo, trang bị cho sinh viên ba nhóm kiến thức, kỹ năng và thái độ như sau:

**a. Kiến thức:** Trang bị cho sinh viên kiến thức nền tảng Kinh tế học cũng như những kiến thức cơ bản về nền kinh tế Việt Nam để sinh viên có thể vận dụng lý thuyết kinh tế trong phân tích, giải thích những tình huống cụ thể trong thực tế.

**b. Kỹ năng:** Chương trình kinh tế học nhằm phát triển tư duy phê phán, khả năng làm việc độc lập cũng như kỹ năng phân tích của sinh viên để sinh viên có thể phân tích, đánh giá các hiện tượng kinh tế về mặt định tính và định lượng. Sinh viên ngành Kinh tế sau khi tốt nghiệp ra trường sẽ có trình độ tiếng Anh tối thiểu là chuẩn đầu ra tiếng Anh không chuyên của Trường. Đồng thời, chương trình cũng cố gắng trang bị cho sinh viên những kỹ năng mềm cần thiết để nâng cao năng lực cá nhân của sinh viên.

**c. Thái độ:** Sinh viên chương trình Kinh tế là những người có đạo đức tốt, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Đồng thời, sinh viên chương trình này là người có khả năng tự học, sáng tạo, có định hướng nghề nghiệp tốt.

### **Đầu vào/ yêu cầu tuyển sinh**

Tuyển sinh tại các kỳ tuyển sinh Đại học - Cao đẳng hằng năm do Bộ GD&ĐT tổ chức gồm Khối A và Khối D1 dành cho các ứng viên có bằng tốt nghiệp phổ thông trung học và tương đương theo quy định của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo.

### **Đầu ra/ cơ hội việc làm**

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể làm việc tại các đơn vị và học tập ở bậc cao hơn, cụ thể như sau:

### **- Làm việc tại các Doanh nghiệp**

Sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh tế có thể làm việc ở nhiều vị trí trong doanh nghiệp mà không hề có những bất lợi so với ngành Quản trị kinh doanh. Trong doanh nghiệp, sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh tế có thể trở thành nhà phân tích số liệu, chuyên viên nghiên cứu thị trường, giám đốc nghiên cứu, nhà tư vấn doanh nghiệp, nhà tư vấn tài chính, nhà phân tích tài chính, nhà phân tích đầu tư, nhà quản lý dự án đầu tư, nhà thống kê... Những vị trí thuộc về lĩnh vực phân tích, dự báo, kế hoạch và nghiên cứu là những lĩnh vực đặc biệt mà doanh nghiệp thường chỉ tuyển dụng những sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh tế.

Việc sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh tế được trang bị tốt về tư duy logic, tư duy phê phán, kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề ... cũng giúp sinh viên có thể nắm bắt nhanh trong những chương trình huấn luyện của doanh nghiệp để từ đó có những bước phát triển vượt bậc trong nghề nghiệp.

### **- Làm việc tại các cơ quan Chính phủ**

Sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh tế đặc biệt thích hợp với các vị trí công việc trong khu vực công. Rất nhiều vị trí công việc có liên quan đến các lĩnh vực thuộc Kinh tế học như kinh tế học quản lý, kinh tế quốc tế, kinh tế lao động, tài chính, kinh tế nông nghiệp... Thông thường, những người tốt nghiệp ngành Kinh tế sẽ phân tích, đánh giá dựa trên những số liệu thống kê, viết báo cáo nhận định tình hình kinh tế - xã hội nói chung hay những vấn đề kinh tế cụ thể và đưa ra những khuyến nghị cho chính phủ. Các cơ quan chính phủ mà sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh tế có thể làm là các Ủy Ban Nhân Dân, Sở Tài Chính, Sở Kế Hoạch và Đầu Tư, Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương...

### **- Làm việc tại các tổ chức quốc tế**

Sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh tế học với kết quả xuất sắc có thể làm việc tại các tổ chức quốc tế như Ngân hàng thế giới (WB) hay Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế (IMF)... Ngoài ra, sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh tế cũng rất thích hợp để làm việc tại một số tổ chức phi chính phủ (NGOs).

### **- Làm việc tại các tổ chức nghiên cứu**

Sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh tế học còn có thể tham gia làm việc tại các viện nghiên cứu như Viện Nghiên Cứu Kinh Tế (ERI), Viện Nghiên Cứu Môi Trường và Phát Triển Bền Vững (IESD), Viện Nghiên Cứu Quản Lý Kinh tế Trung Ương (CIEM), Viện Nghiên Cứu Phát Triển (IDS)...

### **- Làm việc tại các cơ sở giáo dục và đào tạo**

Những người tốt nghiệp đại học ngành Kinh tế với kết quả xuất sắc có thể tham gia công tác giảng dạy tại các trường cao đẳng, đại học. Tuy nhiên, nếu muốn theo đuổi con đường giảng dạy và nghiên cứu thì sau khi tốt nghiệp đại học, sinh viên nên tiếp tục học tập ở bậc sau đại học.

## **Văn bằng tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp sinh viên sẽ được nhận bằng Cử nhân Kinh tế (thuộc hệ thống văn bằng quốc gia do Nhà nước quy định)

## **Cơ hội học tập ở những bậc học cao hơn**

Sau khi tốt nghiệp đại học ngành Kinh tế, sinh viên có thể tiếp tục theo học ở bậc sau đại học để lấy bằng Thạc sĩ hay Tiến sĩ về kinh tế học hoặc những ngành có liên quan đến kinh tế ở các chương trình trong và ngoài nước. Trong nước, sinh viên có thể học các chương trình cao học trong nước tại các trường đại học, học viện có đào tạo sau đại học ngành Kinh tế học, hay học tại các chương trình liên kết với nước ngoài như Chương trình Cao học Việt Nam - Hà Lan đào tạo cao học Kinh tế phát triển, Chương trình thạc sĩ chính sách công của chương trình giảng dạy Kinh tế Fulbright...

Việc tiếp tục học tập ở bậc học sau đại học cho phép người học có những cơ hội tiếp cận với những vị trí công việc thú vị khi làm việc tại các doanh nghiệp, các cơ quan khu vực công, giảng dạy hay nghiên cứu.

## **Nội dung chương trình đào tạo**

Ngành kinh tế học được tổ chức đào tạo trong 4 năm (11 học kỳ) với khối lượng tích lũy toàn khóa là 123 tín chỉ và Giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng.

Chương trình đào tạo gồm hai khối kiến thức chính:

- Khối kiến thức giáo dục đại cương bao gồm các môn về xã hội và các môn học công cụ như Quản trị học, Toán, Tin học, Ngoại ngữ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng...

- Khối kiến thức chuyên nghiệp bao gồm các môn học cơ sở ngành và khối ngành (Kinh tế học, Luật Kinh tế, kế toán đại cương, ...), các môn học ngành và chuyên ngành (Kinh tế phát triển, Tài chính, Kinh tế đô thị, kinh tế nông nghiệp, thiết lập và thẩm định dự án đầu tư,...)

Khi học giai đoạn chuyên ngành, sinh viên có thể chọn học theo 03 chuyên ngành gồm:

- + Kinh tế học
- + Kinh tế Đầu tư
- + Kinh tế quốc tế

Với những chuyên ngành này, sinh viên chọn những môn học phù hợp để có kiến thức thích ứng với việc làm sau tốt nghiệp.

Học kỳ tốt nghiệp, sinh viên sẽ trải qua 12 tuần thực tập tốt nghiệp tại các Doanh nghiệp, cơ quan, công ty trong lĩnh vực kinh tế nhằm thực hành việc vận dụng lý thuyết vào thực tế phù hợp với hướng học tập của bản thân.

## **Đội ngũ giảng viên**

Đội ngũ Giảng viên cơ hữu và bán cơ hữu ngành Kinh tế học của Khoa gồm **02** Phó Giáo sư, **09** Tiến sĩ và **14** thạc sĩ tốt nghiệp từ các trường đại học trong nước, đại học nước ngoài và một số chương trình liên kết như chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright, Cao học Việt Nam - Hà Lan, Việt - Bỉ,... Ngoài ra đội ngũ giảng viên thỉnh giảng gồm 80 Giảng viên cộng tác thường xuyên với Khoa đến từ các Trường Đại học Kinh tế Tp.HCM, Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright, Đại học Quốc gia Tp.HCM,...

## **2.2. Ngành Luật Kinh tế (Mã ngành: D380107)**

### **Mục tiêu đào tạo:**

Chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế tại Trường Đại Học Mở Thành phố Hồ Chí Minh đào tạo cử nhân Luật kinh tế có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt; có kiến thức cơ bản về pháp luật, thực tiễn pháp lý ở Việt Nam và những kiến thức về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội có liên quan đến lãnh vực pháp luật. Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có thể làm việc ở các doanh nghiệp, cơ quan nhà nước hay các tổ chức nghiên cứu và tư vấn.

### **Điểm khác biệt của chương trình đào tạo**

Chương trình Luật kinh tế hướng đến việc đào tạo, trang bị cho sinh viên ba nhóm kiến thức, kỹ năng và thái độ như sau:

**a. Kiến thức:** Trang bị cho sinh viên kiến thức nền tảng về kinh tế cũng như những kiến thức cơ bản về luật để sinh viên có thể vận dụng kiến thức luật trong các hoạt động kinh tế.

**b. Kỹ năng:** Chương trình đào tạo Luật kinh tế nhằm phát triển tư duy phê phán, khả năng làm việc độc lập cũng như khả năng ứng dụng các kiến thức luật trong các hoạt động kinh tế trong thực tế. Đồng thời, chương trình cũng cố gắng trang bị cho sinh viên những kỹ năng mềm cần thiết để nâng cao năng lực cá nhân của sinh viên.

**c. Thái độ:** Sinh viên chương trình Luật kinh tế là những người có đạo đức tốt, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Đồng thời, sinh viên chương trình này là người có khả năng tự học, sáng tạo, có định hướng nghề nghiệp tốt.

### **Đầu vào/ yêu cầu tuyển sinh**

Tuyển sinh tại các kỳ tuyển sinh Đại học - Cao đẳng hằng năm do Bộ GD&ĐT tổ chức gồm Khối A, Khối D1, Khối C dành cho các ứng viên có bằng tốt nghiệp phổ thông trung học và tương đương theo quy định của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo.

### **Đầu ra/ cơ hội việc làm**

**- Làm việc tại các doanh nghiệp**

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế sẽ thích hợp với công việc ở các doanh nghiệp với tư cách là chuyên viên pháp lý phụ trách những công việc liên quan đến đàm phán, soạn thảo, ký kết hợp đồng; đề xuất giải pháp xử lý tình huống pháp lý trong kinh doanh.

**- Làm việc tại các cơ quan nhà nước**

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế, với kiến thức căn bản về kinh tế có thể làm việc trong khu vực công. Sinh viên có thể công tác ở tòa án các cấp, các cơ quan của Quốc hội, viện kiểm sát, công an, các bộ ngành của chính phủ, Ủy ban nhân dân, sở, phòng, ban ở địa phương...

**- Làm việc tại các tổ chức nghiên cứu và tư vấn**

Sinh viên tốt nghiệp ngành luật kinh tế có thể tham gia làm việc tại các viện nghiên cứu và các trung tâm cung cấp các dịch vụ tư vấn pháp lý (văn phòng, công ty luật). Ngoài ra các sinh viên cũng có thể tham gia các trung tâm trọng tài thương mại với tư cách là trọng tài viên giải quyết các tranh chấp thương mại.

**Văn bằng tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp sinh viên sẽ được nhận bằng Cử nhân Luật Kinh tế (thuộc hệ thống văn bằng quốc gia do Nhà nước quy định)

**Cơ hội học tập ở những bậc học cao hơn**

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tiếp tục học Sau đại học để nhận bằng Thạc sĩ, Tiến sĩ tại các trường trong nước và nước ngoài đào tạo trong lĩnh vực pháp luật.

**Nội dung chương trình đào tạo**

Ngành Luật kinh tế được tổ chức đào tạo cho trong 4 năm (11 học kỳ) với khối lượng tích lũy toàn khóa là 126 tín chỉ và Giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng.

Chương trình đào tạo gồm hai khối kiến thức chính:

- Khối kiến thức giáo dục đại cương bao gồm các môn về xã hội và các môn học công cụ như tâm lý học đại cương, xã hội học đại cương, tư duy phản biện, tin học, ngoại ngữ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng...

- Khối kiến thức chuyên nghiệp bao gồm các môn học cơ sở ngành và khối ngành (Kinh tế học, Dân sự, Thương mại, Luật quốc tế, Luật thương mại quốc tế, Luật cạnh tranh ...)

**Đội ngũ giảng viên**

Đội ngũ Giảng viên cơ hữu và bán cơ hữu ngành Luật Kinh tế của khoa gồm **03** Tiến sĩ và **07** thạc sĩ tốt nghiệp từ các trường đại học trong nước, đại học nước ngoài; ngoài ra đội ngũ giảng viên thỉnh giảng gồm **70** Giảng viên cộng tác thường xuyên với Khoa đến từ các Trường Đại học Luật Tp.HCM, Học viện Hành chính, Đại học Cảnh sát nhân dân, Đại học Quốc gia Tp.HCM, Sở Tài nguyên môi trường, Công ty kiểm toán Ernst & Young Việt Nam...



### **3. Hoạt động sinh viên, hỗ trợ sinh viên**

- Ngoài việc học chính khóa theo chương trình đào tạo, sinh viên có nhiều cơ hội tham gia các hoạt động Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên, ngoại khóa, các câu lạc bộ và cuộc thi học thuật chuyên ngành như: Mùa Hè Xanh, Xuân tình nguyện, hội trại, dã ngoại, du khảo trẻ, cuộc thi kiến thức kinh tế học, cuộc thi chuyên ngành Luật kinh tế,...

- Có các hoạt động đào tạo và phát triển kỹ năng mềm, kỹ năng sống cho sinh viên giúp sinh viên tự tin, năng động và hòa nhập tốt vào môi trường làm việc sau tốt nghiệp;

- Sinh viên sẽ được hỗ trợ về học bổng, giới thiệu chỗ trọ, giới thiệu việc làm thêm, thực tập, được tư vấn học tập, được tạo điều kiện để tham gia tích cực các hoạt động tình nguyện, và các hoạt động nhằm hoàn thiện bản thân khác.

Liên hệ: **Văn phòng Khoa Kinh tế và Luật**

Phòng 203 (Lầu 2) - 97 Võ Văn Tần - P.6 - Q.3 - Tp.HCM

Điện thoại: 08.39307172 - Email: [khoakinhtevaluat@gmail.com](mailto:khoakinhtevaluat@gmail.com) - website: [www.ou.edu.vn/ktl](http://www.ou.edu.vn/ktl)

## KHOA NGOẠI NGỮ

### GIỚI THIỆU VỀ KHOA

Khoa Ngoại Ngữ được thành lập vào tháng 9 năm 1990 với tôn chỉ "Học Tập Mở" như sau:

- Cơ hội học tập được mở ra cho tất cả mọi người.
- Học tập là lấy người học làm trọng tâm chứ không phải là nhà Trường hay Giáo viên.
- Học tập được xây dựng dựa trên nền tảng kiến thức và kỹ năng hiện hành.
- Học tập là sự phối hợp và người học sẽ nhận được các lợi ích từ sự liên kết đào tạo giữa các cơ sở đào tạo bao gồm cả tài liệu giảng dạy và các chương trình liên kết.
- Học tập có thể thông qua giáo dục từ xa.

Khoa Ngoại Ngữ - Trường Đại Học Mở thành phố Hồ Chí Minh mang lại cơ hội học tập cho tất cả những ai đã tốt nghiệp phổ thông, bao gồm cả những sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt và sinh viên là người dân tộc thiểu số. Khoa cũng không giới hạn độ tuổi của người học.

#### Lời Ngỏ Của Lãnh đạo Khoa

Khoa Ngoại Ngữ, được thành lập năm 1990, hỗ trợ những nguyên lý học tập và giảng dạy mới. Sứ mạng của chúng tôi, phát huy những kiến thức và kỹ năng bền vững cho công việc và đời sống, đã giúp cho Khoa có tiềm năng trong nhiệm vụ giáo dục. Chúng tôi nỗ lực thiết lập một môi trường học tập để học viên và giảng viên luôn được khích lệ để hoàn thành tốt nhất công việc được giao. Trong cộng đồng sống động và gắn bó với tri thức người học và người dạy ở những độ tuổi và kinh nghiệm nghề nghiệp khác nhau sẽ làm phong phú nhiệm vụ học tập suốt đời.

Thay mặt các thầy cô và cán bộ Khoa, tôi chào mừng các bạn đến với Khoa Ngoại Ngữ. Chúng tôi hy vọng các bạn sẽ nhận thấy sự hiệu quả, lý thú của việc học tập và tin tưởng vào sự thành công của các bạn.

**TS. Lê Thị Thanh Thu - Phụ trách Khoa NN**

**Khoa Ngoại ngữ - Trường ĐH Mở TP.HCM tổ chức đào tạo hệ ĐH & CĐ chính quy gồm các ngành và chuyên ngành sau:**

#### **A. Hệ Đại học**

##### **I. Ngành Ngôn ngữ Anh; Mã ngành: D220201**

1. Chuyên ngành PP Giảng dạy.
2. Chuyên ngành Biên Phiên dịch.
3. Chuyên ngành Tiếng Anh thương mại

##### **II. Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc; Mã ngành: D220204**

Chuyên ngành Biên Phiên dịch

##### **III. Ngành ngôn ngữ Nhật; Mã ngành: D220209**

Chuyên ngành Biên Phiên dịch

## **B. Hệ Đại học Văn Bằng thứ 2**

Ngành ngôn ngữ Anh – Chuyên ngành Tiếng Anh Thương mại

## **C. Hệ Đại học (liên thông từ CĐ lên ĐH)**

1. Chuyên ngành PP Giảng dạy.
2. Chuyên ngành Tiếng Anh thương mại

### ➤ **NGÀNH NGÔN NGỮ ANH**

#### **Mục tiêu chung:**

Đào tạo những cử nhân Tiếng Anh có đủ kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp và có sức khỏe tốt để có thể làm việc hiệu quả trong các lĩnh vực chuyên môn có sử dụng tiếng Anh, đáp ứng được yêu cầu của xã hội và của nền kinh tế trong quá trình hội nhập quốc tế.

Sinh viên tốt nghiệp cử nhân Anh vẫn có năng lực giảng dạy tiếng Anh bậc phổ thông, các trung tâm Anh ngữ, làm việc tại các công ty dịch thuật, công ty thương mại, công ty du lịch hoặc theo học các chương trình thạc sĩ giảng dạy Anh văn trong nước và quốc tế.

#### **Mục tiêu cụ thể:**

Chương trình đào tạo nhằm cung cấp kiến thức về lý thuyết tiếng Anh, văn hóa, văn học của các nước sử dụng tiếng Anh như Anh, Mỹ, kiến thức chuyên ngành nền tảng để ứng dụng trong công tác chuyên môn và hội nhập xã hội.

Trong quá trình học tập sinh viên có cơ hội học tập đồng bộ 4 kỹ năng tiếng Anh đặc biệt là nghe – nói thông qua các hoạt động học thuật như câu lạc bộ tiếng Anh, hội thi hùng biện. Ngoài ra sinh viên còn được rèn các kỹ năng gắn với nghề nghiệp chuyên môn.

### ➤ **NGÀNH NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC**

#### **Mục tiêu chung:**

Đào tạo những cử nhân Tiếng Trung Quốc có đủ kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp và có sức khỏe tốt để có thể làm việc hiệu quả trong các ban ngành có yếu tố tiếng Trung như các phòng ban chức năng tỉnh thành phố, hoặc các lĩnh vực ngành nghề có sử dụng tiếng Trung Quốc, các công ty, nhà máy...hầu đáp ứng yêu cầu của xã hội và của nền kinh tế trong quá trình hội nhập quốc tế.

Sinh viên tốt nghiệp cử nhân Trung vẫn có thể làm việc tại :

- Các cơ quan ngoại giao, các công ty liên doanh, các dịch vụ trong nước và nước ngoài về giao dịch thương mại, du lịch, văn phòng.
- Có thể học tiếp các chương trình thạc sĩ tiếng Trung Quốc trong nước và nước ngoài.

#### **Mục tiêu cụ thể:**

Chương trình đào tạo nhằm cung cấp kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, xã hội Trung Quốc để ứng dụng trong công tác chuyên môn và hội nhập xã hội.

Trong quá trình học tập sinh viên có cơ hội học tập và thực hành các kỹ năng tiếng Trung trong phòng học tiếng và truyền thông đa phương tiện hiện đại, được tiếp xúc với nhiều giáo trình giảng dạy phong phú. Ngoài ra, sinh viên cũng được tham gia các hoạt động ngoại khóa như câu lạc bộ tiếng Trung Quốc; các hoạt động học thuật như nghiên cứu khoa học. Sinh viên được rèn luyện phẩm chất đạo đức, tinh thần tự học để tự hoàn thiện và khả năng hội nhập xã hội cao.

Về kiến thức ngôn ngữ và kỹ năng thực hành, sinh viên được rèn luyện liên tục để nâng cao kỹ năng ứng dụng ngoại ngữ trong giao tiếp, thông thạo các kỹ năng tác nghiệp trong lĩnh vực văn phòng, du lịch ...Sinh viên được học tập với đội ngũ giảng viên giỏi đến từ các trường đại học để nâng cao kỹ năng thực hành tiếng, kiến thức về ngôn ngữ, văn hóa, văn học Trung Quốc, kiến thức tổng quát và kỹ năng biên - phiên dịch.

Về kiến thức ngoại ngữ khác: sinh viên được chọn học một trong những ngoại ngữ Anh, Pháp, Nhật, Tây Ban Nha ở trình độ căn bản có thể giao tiếp và tham khảo tài liệu.

### ➤ **NGÀNH NGÔN NGỮ NHẬT**

#### **Mục tiêu chung:**

– Đào tạo cử nhân Tiếng Nhật có đủ kiến thức về ngôn ngữ, kỹ năng biên- phiên dịch, phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm cao, có khả năng làm việc trong các lĩnh vực sử dụng tiếng Nhật, đáp ứng yêu cầu xã hội trong quá trình hội nhập quốc tế.

– Sinh viên tốt nghiệp có khả năng tự nghiên cứu, theo học các chương trình thạc sỹ tiếng Nhật trong nước và quốc tế.

#### **Mục tiêu cụ thể:**

– Cung cấp những kiến thức chung về Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và các môn đại cương làm nền và rèn luyện cho sinh viên có thái độ lao động đúng đắn, tinh thần trách nhiệm cao, biết vươn lên, có khả năng tự đào tạo.

– Cung cấp các kiến thức cơ bản về bình diện ngôn ngữ (từ vựng, ngữ âm, ngữ pháp..) và văn hóa-văn học, kinh tế xã hội Nhật Bản để ứng dụng trong công tác chuyên môn và hội nhập xã hội.

– Trang bị năng lực giao tiếp bằng tiếng Nhật. Sinh viên được luyện phát âm chuẩn ngay từ đầu với đội ngũ giáo viên bản ngữ chuyên nghiệp, giáo trình giảng dạy luôn cập nhật và chuẩn mực.

– Sinh viên có cơ hội vui chơi mang tính học thuật thông qua các hoạt động như: câu lạc bộ tiếng Nhật, thi hùng biện, giao lưu với các nhóm dịch...,được rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm. Kết thúc chương trình sinh viên có khả năng vận dụng các kỹ năng ngôn ngữ để phục vụ cho công việc biên-phiên dịch.

– Cung cấp kiến thức và kỹ năng thực hành biên-phiên dịch, kỹ thuật biên-phiên dịch làm tiền đề cho sự phát triển nghề nghiệp lâu dài.

– Ngoài ra, sinh viên cũng được trang bị thêm các kiến thức cơ bản về: nghiệp vụ văn phòng, du lịch... Bên cạnh đó, sinh viên sẽ được chọn học thêm một trong các ngoại ngữ Anh/ Pháp/Hoa/ Tây Ban Nha ở trình độ căn bản, giao tiếp để bổ trợ thêm cho công việc sau khi ra trường.

## **ĐIỂM MẠNH CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

### **Đội ngũ giảng viên**

Khoa Ngoại ngữ có một lực lượng giảng viên hùng hậu, đầy tâm huyết và giàu kinh nghiệm. Đặc biệt có sự tham gia của **giảng viên bản ngữ** trong các môn kỹ năng. Các giảng viên giảng dạy theo đề cương môn học nêu rõ giáo trình sử dụng, nội dung dạy và học, hình thức ra đề thi cuối khóa, cách đánh giá.

### **Môi trường học tập**

Sinh viên theo học tại Khoa Ngoại Ngữ sẽ được cung cấp **môi trường ngôn ngữ chuẩn**, trang thiết bị hỗ trợ học tiếng hiện đại, giúp sinh viên **phát huy khả năng tự học**, và **tư duy phê phán**, để đạt hiệu quả cao trong học tập và công việc sau này.

### **Năng lực ngôn ngữ đầu ra**

Sinh viên tốt nghiệp sử dụng thành thạo cả 4 kỹ năng ngôn ngữ – **nghe, nói, đọc, và viết**, trong các tình huống giao tiếp xã hội có liên quan đến chuyên ngành. Đối với **ngành Ngôn ngữ Anh**, sinh viên tốt nghiệp đạt trình độ ngôn ngữ C1 khung năng lực Châu Âu (tương đương **TOEFL 550**). Đối với **ngành Ngôn ngữ Trung Quốc**, sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn kỳ thi trình độ Hán ngữ (**HSK) cấp độ 5** (hình thức thi mới). Đối với **ngành Ngôn ngữ Nhật**, sinh viên tốt nghiệp đạt **Cấp độ 2** theo kỳ thi năng lực quốc tế Nhật ngữ (**JLPT N2**).

Sinh viên ra trường đạt trình độ tương đương trung cấp 1 trong những ngoại ngữ sau, tiếng Pháp, tiếng Hoa, tiếng Hàn, tiếng Nhật, Tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh (đối với SV ngành Tiếng Trung Quốc và ngành Tiếng Nhật).

## **ĐẦU VÀO**

+ Theo quy chế Tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy của Bộ GD&ĐT

+ Thi Tuyển sinh năm 2013

+ Khối thi: D1, D4, D6

## **CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP VÀ HỌC TẬP:**

Sinh viên tốt nghiệp Khoa Ngoại Ngữ giảng dạy và làm việc tại các trường Đại học, Trung học, các Trung tâm Ngoại Ngữ, các cơ quan ngoại giao, báo chí, công ty thương mại, du lịch .... Theo số liệu thống kê năm 2009, 2010 và 2011, hơn 70 % khóa sinh viên tốt nghiệp có việc làm trước khi nhận bằng tốt nghiệp.

Sinh viên tốt nghiệp có thể tiếp tục học sau Đại học tại các trường ĐH trong nước hoặc nước ngoài.

## **CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ SINH VIÊN**

Sinh viên Khoa Ngoại Ngữ có cơ hội được tham gia nhiều hoạt động ngoại khóa thuộc các lĩnh vực thể thao, văn nghệ, hoạt động xã hội theo đường lối giáo dục **phát triển toàn diện**. Các chuyên viên văn phòng tích cực giúp đỡ sinh viên trong việc cung cấp tài liệu, giải quyết các vấn đề về thủ tục hành chính. Sinh viên cũng được cất lên tiếng nói phản ánh tâm tư nguyện vọng của mình trong quá trình học tập.

Khoa Ngoại Ngữ tự hào về chất lượng giảng dạy, môi trường ngôn ngữ, và sự năng động của các sinh viên tốt nghiệp. Ban Chủ Nhiệm và tập thể giảng viên, chuyên viên Khoa Ngoại Ngữ luôn vui mừng và hân hoan chào đón bạn khi bạn đến với Khoa Ngoại Ngữ, nêu cao tinh thần **“Khoa Ngoại ngữ - gia đình lớn của bạn”**. Đến với Khoa Ngoại ngữ, bạn sẽ được quan tâm, giúp đỡ trong tình thân ái và tình cảm thương yêu, trân trọng!

## KHOA XÃ HỘI HỌC – CÔNG TÁC XÃ HỘI – ĐÔNG NAM Á HỌC

### GIỚI THIỆU KHOA

Khoa Xã hội học - Công tác xã hội - Đông Nam Á học được thành lập vào tháng 5 năm 1992 với tên Khoa Phụ nữ học. Năm 2003 được đổi tên thành Khoa Xã hội học, đến tháng 3/2010 đổi tên là Khoa Xã hội học & Công tác xã hội và tháng 6/2011 được mang tên Khoa Xã hội học – Công tác Xã hội – Đông Nam Á học. Sau đây gọi tắt là Khoa XHH-CTXH-ĐNAH.

Khoa XHH-CTXH-ĐNAH đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực xã hội học, công tác xã hội, và văn hóa ĐNA, quan hệ quốc tế các nước ĐNA cho các cơ quan, viện, trường, tổ chức Nhà nước, tổ chức xã hội trong nước và tổ chức quốc tế.

Là một trong một số ít khoa đầu tiên trong cả nước giảng dạy Xã hội học, Công tác Xã hội, và Đông Nam Á học. Giảng viên của Khoa đã tham gia xây dựng chương trình khung đào tạo ngành Công tác xã hội của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Khoa có 3 ngành đào tạo:

1. Ngành Xã hội học (Sociology); Mã ngành: **D310301**
2. Ngành Công tác xã hội (Social Work); Mã ngành: **D760101**
3. Ngành Đông Nam Á học (Southeast Asian Studies); Mã ngành: **D220214**

### GIỚI THIỆU NGÀNH – CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO

#### MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ sau:

**Về kiến thức:** hệ thống kiến thức cơ bản về các khoa học xã hội và nhân văn mang tính ứng dụng; xã hội học tổng quát; xã hội học về tổ chức; về giới; lý thuyết Công tác xã hội; và một số kiến thức bổ trợ giúp việc thực hành nghề nghiệp như Phát triển cộng đồng, Quản lý dự án xã hội; tiếng Anh, vi tính trình độ B. Sinh viên Đông Nam Á học nắm vững kiến thức cơ bản về khu vực học (Đông Nam Á, Đông phương),

**Về kỹ năng:** nhận diện các vấn đề xã hội, thiết kế nghiên cứu, kỹ năng thu thập và phân tích thông tin; kỹ năng tổ chức và làm việc nhóm. Sinh viên Công tác xã hội có kỹ năng thực hành Công tác xã hội với cá nhân, nhóm, cộng đồng, và các lĩnh vực khác. Sinh viên ĐNA có khả năng sử dụng được hai ngoại ngữ (quốc tế và Đông Nam Á).

**Về thái độ:** chuẩn mực theo nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp; tinh thần trách nhiệm, làm việc tập thể; tính trung thực và sáng tạo của người trí thức; bình đẳng, tôn trọng, hợp tác.

#### ĐIỂM MẠNH/ KHÁC BIỆT CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- Đội ngũ giảng viên ưu tú, hầu hết được đào tạo từ các trường ở nước ngoài.

- Giáo trình, tài liệu về xã hội học, công tác xã hội được biên soạn tham khảo từ tài liệu nước ngoài và cập nhật tình hình, bối cảnh Việt Nam giúp sinh viên hiểu được lý thuyết, liên hệ ứng dụng được trên thực tế.
- Ngành Xã hội học có 4 hướng chuyên sâu/ chuyên ngành sau đây: 1/ *Xã hội học tổng quát (General sociology)*; 2/ *Giới và phát triển (Gender and development)*; 3/ *Công tác xã hội và phát triển cộng đồng (Social work and community development)*; 4/ *Xã hội học tổ chức và quản lý nhân sự (Sociology of organizations and personal management)*
- Ngành Đông Nam Á học có 2 hướng chuyên sâu: 1/ *Văn hóa Đông Nam Á*; 2/ *Quan hệ quốc tế các nước Đông Nam Á*.
- Phương pháp đào tạo lấy học viên làm trung tâm, giáo dục chủ động như thuyết trình, thảo luận nhóm; sắm vai phân tích, giải quyết tình huống; nghiên cứu thực tế.
- Nhiều nghiên cứu được thực hiện bởi giảng viên, sinh viên Khoa đã đạt nhiều giải thưởng cấp Bộ và cấp thành phố, được ứng dụng, đưa vào giảng dạy.

#### **ĐẦU VÀO/ YÊU CẦU TUYỂN SINH**

- Người đã tốt nghiệp PTTH và tương đương
- Các khối tuyển sinh: A, A1, C, D1, D4, D6

#### **ĐẦU RA/ CƠ HỘI VIỆC LÀM**

*Sinh viên ngành Xã hội học tốt nghiệp có thể làm việc tại:*

- Các cơ sở đào tạo và nghiên cứu về xã hội học và các khoa học xã hội ứng dụng.
- Các cơ sở xã hội công lập, dân lập hay tư nhân, thuộc môi trường nông thôn hay thành thị.
- Các chương trình nghiên cứu xã hội, cải tiến dân sinh, quy hoạch đô thị, bảo vệ môi trường, chương trình tài trợ, hợp tác quốc tế và phát triển xã hội, phát triển cộng đồng, bình đẳng giới.
- Các bộ phận nghiên cứu, kế hoạch, quản lý nhân sự và truyền thông của các cơ quan, tổ chức.

*Sinh viên ngành Công tác xã hội có thể làm việc tại:*

- Các cơ quan ngành Lao động Thương binh xã hội, Ủy ban Nhân dân các cấp;
- Các cơ quan, cơ sở xã hội, các tổ chức xã hội trong nước hoặc quốc tế để cung ứng dịch vụ xã hội cho đối tượng là trẻ em, thanh niên, gia đình, và các thành phần khác;
- Tham vấn hoặc công tác xã hội cá nhân, nhóm trong trường học, bệnh viện;
- Quản lý, thực hiện các dự án phát triển cộng đồng, phát triển xã hội;
- Huấn luyện, đào tạo, nghiên cứu về công tác xã hội, các vấn đề xã hội, chính sách xã hội, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, phát triển cộng đồng, vấn đề giáo dục và đào tạo, bình đẳng giới;



- Đánh giá, lượng giá các chương trình, dự án xã hội, dự án phát triển

*Sinh viên ngành Đông Nam Á học:*

Những người tốt nghiệp ngành Đông Nam Á học có thể công tác trong lĩnh vực quan hệ giữa Việt Nam với các nước Đông Nam Á; công tác nghiên cứu và giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, các viện và trung tâm khoa học; làm việc trong các cơ quan ngoại giao, quan hệ quốc tế, các văn phòng đại diện; hoặc hoạt động trong các doanh nghiệp nhà nước và tư nhân, trong các tổ chức chính phủ và phi chính phủ trong nước và ngoài nước.

### **VĂN BẰNG TỐT NGHIỆP**

Sinh viên ngành Xã hội học tốt nghiệp được nhận văn bằng Cử nhân Xã hội học.

Sinh viên ngành Công tác xã hội tốt nghiệp được nhận văn bằng Cử nhân Công tác xã hội (đối với hệ Đại học), và bằng Cử nhân Cao đẳng Công tác xã hội (đối với hệ cao đẳng).

Sinh viên ngành Đông Nam Á học tốt nghiệp được nhận văn bằng Cử nhân Đông Nam Á học, chuyên ngành VĂN HÓA HỌC hoặc chuyên ngành QUAN HỆ QUỐC TẾ.

### **CƠ HỘI HỌC TẬP Ở BẬC CAO**

- Với văn bằng Cử nhân Xã hội học, Cử nhân Công tác xã hội, Cử nhân Đông Nam Á học, nhiều sinh viên của Khoa đã theo học và tốt nghiệp Thạc sĩ, Tiến sĩ ở các trường trong nước và nước ngoài.
- Tại TP HCM, có hai cơ sở đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ xã hội học mà một số sinh viên của Khoa đang theo học.
- Hàng năm có nhiều học bổng cao học Công tác xã hội ở nước ngoài. Hiện tại ở Việt Nam có 2 trường đào tạo Thạc sĩ Công tác Xã hội.
- Sinh viên tốt nghiệp ngành ĐNA học có thể học tiếp Thạc sĩ, Tiến sĩ các ngành Đông Nam Á học, Văn hóa học, Nhân học, Xã hội học, Châu Á học, Đông phương học, Việt Nam học, Quan hệ quốc tế .... ở trong nước và nước ngoài.

### **NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Chương trình đào tạo ngành Xã hội học và ngành Công tác xã hội gồm 126 tín chỉ, ngành Đông Nam Á học gồm 134 tín chỉ gồm hai khối kiến thức chính:

- **Khối kiến thức giáo dục đại cương** (30% số tín chỉ) gồm các môn Lý luận chính trị; Khoa học Xã hội Nhân văn như Tham vấn; Phát triển cộng đồng; Quản trị học; Giáo dục học đại cương; Đại cương văn hóa Việt Nam; Nhân học đại cương; Tin học; Tiếng Anh;..
- **Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp** (60% số tín chỉ) gồm Kiến thức cơ sở của khối ngành & ngành như Nhập môn Xã hội học; Pháp luật; Tâm lý học; Thống kê; Phương pháp nghiên cứu xã hội học; Tin học ứng dụng trong khoa học xã hội; Giới và Phát triển; Hành vi

con người và môi trường xã hội; Công tác xã hội cá nhân; CTXH nhóm; Phát triển cộng đồng;

Đối với ngành Xã hội học theo 4 hướng chuyên sâu sẽ có những môn bắt buộc và tự chọn như : Một số vấn đề về Phương pháp Nghiên cứu XHH; *XHH Giáo dục, XHH Tôn giáo*, Phân tích giới; các môn Xã hội học Nông thôn/ Đô thị/ Kinh tế/Tôn giáo/ Báo chí/Tổ chức,...; Hành vi tổ chức; Quản trị nhân lực; Quản trị Công tác xã hội; Quản lý dự án xã hội,...

Đối với ngành Đông Nam Á học, 2 hướng chuyên sâu Văn hóa Đông Nam Á và Quan hệ quốc tế ở ĐNÁ, có một số môn như Nhập môn văn hóa học; Truyền thông đại chúng các nước ĐNÁ; Lịch sử nghệ thuật ĐNÁ; Nhập môn quan hệ quốc tế; Nghi thức ngoại giao quốc tế;...

### **ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN**

Khoa có 18 giảng viên cơ hữu trình độ Tiến sĩ, Thạc sĩ, với 60% giảng viên được đào tạo từ các nước: Anh, Bỉ, Đức, Mỹ, Nhật, Pháp, Philippines, Thái Lan.

Tất cả giảng viên đều nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy, đã và đang tham gia nhiều nghiên cứu khoa học, viết nhiều sách, báo, tạp chí khoa học trong cả nước; hoặc đang quản lý, điều hành các chương trình, dự án xã hội.

Đội ngũ hướng dẫn thực tập Công tác xã hội gồm 40 Kiểm huấn viên chuyên nghiệp, với trên 20 năm kinh nghiệm trong nghề công tác xã hội.

### **HOẠT ĐỘNG SINH VIÊN**

Ngoài hoạt động Đoàn, Hội luôn nhận được danh hiệu đơn vị Xuất sắc hàng năm, sinh viên của Khoa hình thành và sinh hoạt trong các Câu Lạc bộ (CLB) Sinh viên Nghiên cứu Khoa học; CLB Sinh viên Công tác xã hội; CLB tiếng Melayu.

Đặc biệt, sinh viên của Khoa luôn chiếm nhiều nhất các giải thưởng nghiên cứu khoa học cấp trường, cấp thành phố (giải Eureka), và cấp Bộ. Các năm liền 2010, 2011 và 2012 Khoa đã giành Giải Nhất, giải Ba Eureka cấp thành phố; Giải Nhì, giải Ba cấp Bộ và nhiều giải khuyến khích ở các cấp.

Một số lớn sinh viên tham gia tình nguyện trong các cơ sở xã hội, các chương trình, dự án, hoặc các tổ chức, cơ quan để trao dồi kiến thức và ứng dụng kỹ năng, tích lũy kinh nghiệm thực tế, như nhóm sinh viên tình nguyện CTXH (Happier) tại Bệnh viện Nhi Đồng 1.

**ĐIỂM TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC – CAO ĐẲNG NĂM 2012**

Ký hiệu Trường	Tên trường Hệ đào tạo Ngành học	Chỉ tiêu	Khối thi	Mã ngành	Điểm TTNV1	Điểm TTNV2
<b>MBS</b>	<b>Cao đẳng chính quy</b>					
	Khoa học máy tính		A	C480101	10,0	12.5
			A1		10,0	12.5
			D1		10,5	12.5
	Công tác xã hội		A	C760101	10,0	13
			A1		10,0	13
			B		11,0	13.5
			C		11,5	13.5
			D1		10,5	13
			D4		10,5	13
			D6		10,5	13
	<b>Đại học chính quy</b>					
	Ngôn ngữ Anh		D1	D220201	20,5	X
	Ngôn ngữ Trung Quốc		D1	D220204	13,5	15.5
			D4		13,5	15.5
	Ngôn ngữ Nhật		D1	D220209	15,0	X
			D4		15,0	X
			D6		15,0	X
	Đông Nam á học		A	D220214	13,0	X
			A1		13,0	X
			B		14,0	X
			C		14,5	X
			D1		13,5	X
			D4		13,5	X
			D6		13,5	X
	Kinh tế		A	D310101	15,0	18
			A1		15,0	18
			D1		15,0	18
	Xã hội học		A	D310301	13,0	14.5
			A1		13,0	14.5
			B		14,0	15.5
			C		14,5	16
			D1		13,5	15
			D4		13,5	15
			D6		13,5	15

Ký hiệu Trường	Tên trường Hệ đào tạo Ngành học	Chỉ tiêu	Khối thi	Mã ngành	Điểm TTNV1	Điểm TTNV2	
	Quản trị kinh doanh		A	D340101	16,0	18,5	
			A1		16,0	18,5	
			D1		16,0	18,5	
	Tài chính Ngân hàng			A	D340201	16,5	18,5
				A1		16,5	18,5
				D1		16,5	18,5
	Kế toán			A	D340301	16,0	18
				A1		16,0	18
				D1		16,0	18
	Hệ thống thông tin quản lý			A	D340405	14,5	15
				A1		14,5	15
				D1		14,5	15
	Luật kinh tế			A	D380107	16,0	18
				A1		16,0	18
				C		17,5	19
				D1		16,0	18
	Công nghệ sinh học			A	D420201	14,0	17
				A1		14,0	17
				B		14,0	17
	Khoa học máy tính			A	D480101	15,0	15,5
				A1		15,0	15,5
				D1		15,0	15,5
	Công nghệ kỹ thuật công trình Xây dựng			A	D580201	14,5	15
				A1		14,5	15
Công tác Xã hội			A	D760101	13,0	14,5	
			A1		13,0	14,5	
			B		14,0	15,5	
			C		14,5	16	
			D1		13,5	15	
			D4		13,5	15	
			D6		13,5	15	

**THỐNG KÊ ĐIỂM TRÚNG TUYỂN QUA CÁC NĂM**

Ngành	Khối	i m chu n NgV 1				i m chu n NgV 2				
		2011	2010	2009	2008	2011	2010	2009	2008	
<b>H ại học</b>										
Tin học	101	A	13,5	13,5	14,0	13,0	14,0	14,0	15,0	14,0
		D1	13,5	13,5	14,0	13,0	14,0	14,0	15,0	14,0
Xây dựng	102	A	13,5	13,5	14,0	13,0	14,5	14,0	15,0	14,5
Công nghiệp	103	A			14,0	13,0				14,0
Công nghệ sinh học	301	A	14,0	14,5	15,0	16,0	16,0	15,0	16,0	18,0
		B	14,0	14,5	15,0	18,0	16,0	15,0	16,0	20,0
Quản trị kinh doanh	401	A	15,0	15,0	15,5	14,0	16,5	17,0	16,5	18,0
		D1	15,0	15,0	15,5	14,0	16,5	17,0	16,5	18,0
Kinh tế	402	A	14,0	14,0	15,0	13,0	16,0	16,5	16,0	16,5
		D1	14,0	14,0	15,0	13,0	16,0	16,5	16,0	16,5
Tài chính - Ngân hàng	403	A	16,0	16,0	16,0	15,0	17,5	18,0	17,0	19,0
		D1	16,0	16,0	16,0	15,0	17,5	18,0	17,0	19,0
Kế toán	404	A	15,0	15,0	15,0	14,0	16,0	16,0	16,0	18,0
		D1	15,0	15,0	15,0	14,0	16,0	16,0	16,0	18,0
Hệ thống thông tin kinh tế	405	A			14,0	13,0			15,0	14,0
		D1			14,0	13,0			15,0	14,0
Luật kinh tế	406	A	14,0	14,0			15,5	16,5	14,5	
		C	15,5	14,0			17,0	17,0	14,5	
		D1	14,0	14,0			15,5	16,5	14,5	
Đông Nam á học	501	C	14,0	14,0	14,0	14,0	14,5	14,5	15,0	15,0
		D1	13,0	13,0	14,0	13,0	13,5	13,5	15,0	14,0
Xã hội học	601	C	14,0	14,0	14,0	14,0	14,5	14,5	14,5	15,0
		D1	13,0	13,0	14,0	13,0	13,5	13,5	14,5	14,0
Công tác Xã hội	602	C	14,0	14,0	14,0	14,0	14,5	14,5	14,5	15,0
		D1	13,0	13,0	14,0	13,0	13,5	13,5	14,5	14,0
Tiếng Anh	701	D1	19,0	13,5	14,0	13,0		16,0	15,0	15,0
Tiếng Trung Quốc	704	D1	13,0	13,0	14,0	13,0	13,5	13,5	14,5	15,0
		D4	13,0	13,0	14,0	13,0	13,5	13,5	14,5	15,0
Tiếng Nhật	705	D1	13,0	13,0	14,0	13,0	13,5	13,5	14,5	14,0
		D4	13,0	13,0	14,0	13,0	13,5	13,5	14,5	14,0
		D6	13,0	13,0	14,0	13,0	13,5	13,5	14,5	14,0
<b>H Cao ẳng</b>										
Tin học	C65	A	10,0	10,5	11,0	10,0	11,0	11,0	11,0	10,5
		D1	10,0	10,5	11,0	10,0	11,0	11,0	11,0	10,5
Quản trị kinh doanh	C66	A		12,0	12,5	10,0		14,0	12,5	12,5
		D1		12,0	12,5	10,0		14,0	12,5	12,5
Tài chính - Ngân hàng	C67	A		12,5	13,0	10,0		14,5	14,0	13,0
		D1		12,5	13,0	10,0		14,5	14,0	13,0
Kế toán	C68	A		12,0	12,0	10,0		13,5	12,5	12,5
		D1		12,0	12,0	10,0		13,5	12,5	12,5
Công tác Xã hội	C69	C	11,0	11,0	11,0	11,0	11,5	11,0	11,0	11,5
		D1	10,0	10,0	11,0	10,0	10,5	10,0	11,0	10,5
Tiếng Anh	C70	D1	10,0	10,5	11,0	10,0	17,5	12,5	11,0	10,5